Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Năm thứ nhứt. — Số 78

ĐUỐC NHÀ NAM

BÁO RA MỖI NGÀY

Chủ-nhiệm NGUYỄN-PHAN-LONG

TELÉPHONE N° 696 — Báo quán : 72 đường Lagrandière — Saigon

Quản-lý NGUYỄN-VĂN-SÂM

GIA BÁO: Một năm...12$00 Sáu tháng...6,50 Ba tháng...3,25 Mỗi số.....0,05 Mua báo phải trả tiền trước.

MARDI 15 JUIL. 1930

In ra 12 giờ sáng

LAIT CONDENSÉ NESTLÉ

Hồi 8 giờ tối bữa 13 Juillet, có 6, 7 chục quân hèn nhát, xông vào báo-quán Đuốc-Nhà-Nam, đập bể đồng-hồ, liệng tung băng báo, lật bàn đão ghế, lại tưới dầu săng muốn châm lửa đốt, rồi lật đật bỏ quên mấy chục đôi guốc mà.....chạy. Bổn-báo hư hao đáng chừng mười lăm đồng bạc.

CÂU CHUYỆN ĐẬP PHÁ BÁO-QUÁN ĐUỐC NHÀ NAM

Mấy lâu nay, thường có truyền đơn của bọn cộng-sản rải cùng chỗ nầy chỗ kia, hăm phá báo-quán của bổn báo, lại thêm có những kẻ tiểu nhân thù riêng bổn-báo, cũng hăm he đủ mặt như thế; bổn báo đều hay biết hết, nhưng không để ý gì tới cả. Có nhiều người khuyên bổn báo nên kiếm cách đề phòng, song bổn báo không chịu, tự nghĩ rằng: « Nếu như bọn Cộng-sản mà dám đường đường chánh chánh tới xâm phạm cái cơ-quan chung nầy của phần đông dân Việt-nam, thì ta cũng nên khen cho là họ có can đảm, và tư-cách đã khá; còn như họ làm cái thủ đoạn nhát hèn núp lén, thì con rắp kia ở kẹt vách cũng có thể cản được người, biết đâu mà phòng bị cho được. Phương chi công việc của bổn-báo làm vẫn là việc phải, mà bọn tiểu-nhơn kia cũng là anh em nhà, vậy nhờ cậy vào sức nào để phòng bị và chống cự với anh em nhà, thật tình bổn báo không nỡ. »

Bởi lòng suy nghĩ như vậy, cho nên bổn-báo chẳng hề phòng bị; tuy không phòng bị mà cũng biết trước rằng thủ đoạn tiểu-nhơn có ngày xảy tới, nhưng thật không để cái thủ-đoạn ấy lại đến hèn nhát như việc đã xảy ra đêm hôm 13 mới rồi.

Chiều tối hôm đó, vào lối 7 giờ rưỡi, bổn-báo quản-lý là ông Nguyễn-văn Sâm, còn ngồi làm việc tại báo-quán ở số 72 đường Lagrandière. Lúc bấy giờ ngoài cửa báo quán, đã thấy có nhiều kẻ thập thò dòm ngó, ai cũng tưởng là người đi coi cọ đến, tới sau mới biết đó chính là bọn tiểu nhơn rình lén, nhưng vì thấy trong báo-quán còn có người làm việc, nên chúng chưa dám vào. Lúc gần 8 giờ, ông Sâm mới ra lên xe hơi đi lại nhà in ở đường Espagne; thầy Mạnh là thơ-ký thường-trực ở tại báo-quán cũng trở vô ăn cơm, rồi cách mười phút sau mới trở ra cất xe máy và đóng cửa lại.

Khi ấy, có một người vào lối ngoài hai chục tuổi, bận áo cụt, bâu *danton*, chưn mang guốc, ở ngoài bước vào, hỏi nhà báo còn ai không, cho va vào hỏi việc cần kíp. Thầy Mạnh nói giờ nầy có ai đâu mà hỏi, miệng nói thì dở tay ra toan đóng cửa. Giữa lúc đó, người kia hất tay thầy Mạnh, và hô: « Vô đây! Bớ anh em! » rồi những người đứng dòm ngó hồi nầy ào ào chạy vào, kẻ thì la phá đồ, người thì thổi tu-hít, có vẻ hăng hái rần rộ lắm. Thầy Mạnh muốn la cầu cứu để cho lối xóm nghe, thì bị chúng xô đẩy ra tuốt phía tường nhà hội Khuyến-học lại còn liệng hai cục gạch theo, nhưng không trúng. M. Mạnh, chỉ trúng mấy tấm hình treo trong nhà hội.

Hồi có chừng ba bốn chục người, áp vào trong báo-quán, tức là chỗ phía ngoài, để cho mấy người viết báo ngồi. Nói những sự cử-động của chúng ra sao, Mme Mạnh ở nhà trong ngó ra thấy hết, có đều không dám la, vì sợ quân tiểu-nhơn chẳng tha gì đàn bà mà không làm hung dữ.

Mấy chục đứa xông vào trong đó, phần nhiều bận quần đen áo trắng, coi như phường du-côn vô nghề, khác hẳn với thợ thuyền hay nông dân [illegible] ăn bận như cu-li xe kéo đầu đội nón lá, tay xách cái chai, tức là dầu sang, lát nữa chúng tưới xuống dưới gạch, toan châm lửa đốt. Lúc chúng áp vào rồi, đứa thì nhảy lên dơ búa đập nát cái đồng hồ treo trên vách và dựt tấm hình xuống, đứa thì lật nghiêng ngửa cả bàn ghết, đứa thì xô tung mấy bó băng báo và giấy tờ không quan-hệ để ở trên bàn. Trong khi ấy thì ở ngoài sân báo-quán, cũng có chừng ba bốn chục người đứng đông kín hết, cho tới ở cửa ngoài và phía bên kia đường nữa, cũng thấy đông người lắm, nhưng không biết là cùng bọn với chúng hay là người đứng coi.

Bọn trong nhà vừa la vừa phá, mà có vẻ vội vàng lật đật, chỉ sợ lính tới hay sao không rõ, cho nên ty quản-lý ngay trước mặt, chúng không dám vào; phòng làm việc của bổn-báo chủ nhiệm ở trên lầu, chúng không dám lên; máy điện-thoại ở khít bên tường, chúng không biết phá; chúng chỉ làm loanh-quanh ở phía ngoài, chừng bốn năm phút đồng hồ rồi một đứa rải dầu săng khắp nhà, rồi hô cả bọn chạy ra ngoài, bấy giờ mới quẹt ống quẹt liệng vào mà châm cho dầu sang cháy lên, nhưng quẹt cháy hết cả ống, mà dầu săng không bắt. Là vì chúng lật đật chạy quá.

Chúng rùng rùng chạy ra, thiên-hạ đứng coi, ngó thấy chúng chạy tứ tán lên phía đường Lagrandière góc đường Garros, rồi tan mất hết.

Đó, gọi là việc phá báo quán Đuốc Nhà Nam, gọi là sự nghiệp của mấy vị anh hùng khốn nạn ấy, chỉ có như vậy.

Chúng chạy ra rồi, thì thầy Mạnh trở và kêu điện thoại nói cho sở lính kin biết. Lập tức ông Nadaud đi xe hơi xuống, và có bót cả mấy quân đem lính tới, nhưng chúng đã tẩu thoát cả rồi. Quan biện-lý Lafrique cũng tới. Các nhà thay mặt pháp-luật, xem xét hỏi han từng chút, có thấy một cái búa, một cây sắt, mấy chục đôi guốc của chúng bỏ lại, và cả cái vòi dầu săng và hộp quẹt đã cháy nửa. Sở mật thám đem cả những tang-vật ấy và để lấy dấu tay, phòng sau tra xét.

Sở dĩ mà chúng làm được việc đó, mà các bạn bây giờ chúng tôi khen là anh hùng can đảm, thì chỉ là nhờ vì cơ hội đêm bữa ấy, là ngày hội lớn, người đi lại đông, cho nên chúng mới làm oai được. Thiệt vậy, giữa lúc đó, là có đến từ phía trên đường Lagrandière kia đi xuống gần tới, người ta đón coi có đến đông kín hai bên đường, chúng thừa lúc đó mà vào, chỉ làm oai trong năm ba phút đồng hồ, rồi lật đật chạy mất. Bao nhiêu lính mật thám và cảnh-sát đều mắc đề-phòng và xem xét trật tự ở có đèn cùng là mặt trên, để trống mặt dưới, thành ra chúng mới dám làm liều như thế.

Cứ xem như hình-dung và cách cử-động của mấy chục đứa đã xông vào phá báo-quán, theo ý chúng tôi tưởng thì không phải là người ở Saigon, mà cũng không phải là người làm ăn tử tế, hay là có tâm-huyết gì. Nếu bảo là đảng-viên cộng-sản, thì chúng tôi cũng chẳng dám ngờ, vì chính thực là đồ [illegible] của ông Lénine [illegible] khác. Thấy [illegible] hồi những đảng-viên cộng-sản! Hỏi những kẻ cừu-địch ý-kiến với Đuốc Nhà Nam! Hỏi những kẻ ganh ghét chúng tôi! Chúng tôi nói ngay thiệt như vầy:

1° — Chủ-nghĩa của chúng tôi là chủ-nghĩa quốc-gia, chúng tôi đã bày tỏ lâu nay đó, nếu như họ có giỏi thì làm hơn đi, chúng tôi xin phục, chớ cái lối rung cây nhát khỉ, bôi mặt đá nhau, là cái thủ-đoạn đê-hèn, chẳng có ích gì cho công-việc cả.

2° — Hoặc là lương-tâm của họ, thiệt là phản bảo cho họ rằng ý-kiến và công-việc của chúng tôi đối với thời cuộc là sai lầm, mà họ muốn công-kích đối-địch với chúng tôi, thì ra mặt đi; có muốn làm hại gì chúng tôi, cũng cứ việc làm cho đường đường chánh chánh, đâu cho chúng tôi có thua cũng còn để lại cho họ một tiếng khen, chớ làm cái thủ-đoạn lén lúc nhát hèn, chúng tôi khi họ lắm.

Nếu có phải là bọn cộng-sản đã làm cái việc hèn nhát tối bữa 13, thì thật chúng tôi cho là họ không xứng đáng một chút nào hết. Họ rải truyền đơn, hăm dọa những gì mà chẳng dám hô ho hành-động, rút cuộc lại phải thừa cơ, đập bể cái đồng-hồ ở *Đuốc-Nhà-Nam* mà gỡ, cho bớt sự xấu hổ, rồi chắc hẳn vỗ tay reo với nhau rằng: « Thắng trận! » Họ đừng có tưởng rằng *Đuốc-Nhà-Nam* coi sự đó là quan-hệ gì đâu! *Đuốc-Nhà-Nam* vẫn giữ cái lòng sắt đá *bài cộng* như thường, vì *Đuốc Nhà Nam* không [illegible] chịu để lúc nầy giữa xã-hội Việt-nam mà người Việt-nam không lo việc gì cao xa, lại đi gây chuyện giai-cấp, phấn đấu đồng loại, tương tàn với nhau. Bọn đội lốt cộng-sản hay là những kẻ cừu-địch tờ báo nầy có làm thủ-đoạn hèn nhát tiểu-nhơn cho mấy đi nữa, thì công việc hành-động của tờ báo nầy cũng chẳng lung lay rời chuyển một chút nào hết.

Đuốc Nhà Nam

Tòa kiểm duyệt bỏ một đoạn

Chuyện thị phi.....

MẤY CHỤC ĐÔI GUỐC....

Nghe tin tối hôm trước có bọn vào phá đồ ở báo-quán Đuốc Nhà Nam, thì sáng hôm sau là ngày 14 juillet, Nam Chúc tới ngay báo-quán thăm hỏi tin tức. Phải, Nam-Chúc chỉ tới hỏi thăm tin tức về chuyện đó mà thôi, bằng không thì thường lệ năm nào đến ngày 14 juillet là Nam-Chúc cũ g đóng cửa nhà nằm từ sáng tới tối, không thèm bước cang đi đâu.

Bước vào báo-quán, nghe thầy Mạnh thuật rõ đầu đuôi, rồi thấy một đống guốc, guốc sơn cỏ, guốc mộc cỏ, quai sơn cỏ, quai da cỏ, ngổn ngang có mấy chục đôi nằm ở góc nhà, thì không-dc Nam Chúc động lòng, vùng cất tiếng khóc lớn:

Khóc guốc là vật vô-tri, vì ai mà nó phải đày đọa tấm thân, nằm ngang cả đống, để nó nằm đó, nào chủ nó đâu?

Khóc sao những chủ mang nó đi, tới đây lật đật chạy làm gì, để nó lăn lóc bơ vơ, đau lòng ly biệt!

Khóc sao khi mưa, lúc nắng, người ta biết mang nó cho khỏi lấm cũng phòng chưn, đến khi gặp việc thoát thân, thì lại bỏ nó, chẳng thèm ngó ngàng đoái tưởng.

Thật là thấy việc phá đồ tung giăng kia mà Nam-Chúc chẳng chút nao lòng, lại chỉ đi ngó mấy chục đôi guốc mà khóc: khóc thầm, khóc thiết, khóc dầm, khóc thầm, khóc vì đen bạc thói đời, khóc cho đồ vật vô chủ...

Khóc rồi, Nam Chúc mới nghĩ không biết bây giờ phân xử cho mấy chục đôi guốc ra sao?

Thật là khó!

Nếu phải như mình theo chủ-nghĩa cộng-sản, thì mấy chục đôi guốc của anh em để lại đó, mình « cộng » ngay [illegible] cũng dùng đủ được một năm chưa phải mua mới. Ngặt vì mình không theo cộng-sản, thà h ra bắt từ đồ vật gì của ai do mồ hôi nước mắt làm ra, thì người ta có quyền sở-hữu, có lý nào mình xâm-phạm tới, lẽ ra mình chang làm mà muốn ăn của sẵn, như thế thì bậy lắm không nên!

Nghĩ vậy cho nên thật tình Nam Chúc muốn sao cho vật hoàn nguyên chủ. Vì vật nào cũng vậy, tất nhiên phải có chủ, vậy thì cái gì của César, ta phải trả cho César. Phương chi đôi guốc tuy chang đáng bao nhiêu, nhưng chủ nó cũng tốn mấy cắt bạc mua về, trong khi lật đật thoát thân mà bỏ nó lại, bây giờ chắc nghĩ cũng nhớ thương và đau lòng lắm thì phải. Còn một lẽ nữa. Là chủ nó bị người xúi giục làm liều, đến đổi bỏ nó mà thoát lấy thân, chẳng biết những kẻ xúi giục kia có ra ơn thường cho đôi guốc khác hay không?

Nam-Chúc tính với báo-quán, xin dam những đôi guốc ấy trả lại cho nguyên-chủ.

Vậy anh em bữa đó, có quên guốc tới báo-quán, thì xin viết thơ bí-mật tả hình dạng đôi guốc sơn màu gì, thứ quai nào, mòn bao nhiêu, và bảo gửi lại chỗ nào. Đuốc Nhà Nam sẽ bí-mật gửi lại trả cho. Hay là ai tới báo-quán mà lãnh cũng đăng. Đuốc Nhà Nam làm chay n quân-tử, thề rằng không cho sở mật-thám hay cảnh-sát biết, mà làm thiệt hại gì tới anh em đâu. Anh em nên nhận lãnh về cho mau mau, kẻo còn để nằm thì lâu cũ đóng đó ngày nào. Nam-Chúc còn đau long ngày ấy.

NAM-CHÚC

Qui ngài hãy bảo-hiểm xe hơi

TẠI HÃNG

ASSURANCE FRANCO-ASIATIQUE

Căn số 25, đường Chợ-cũ

(Georges Gaynemer)

Khi có sự rủi ro thì hãng sẽ bồi thường rất nhậm lẹ.

Dây thép nói 712

Các lương-y không có lên giá

Mấy kỳ báo trước, bổn-báo có đăng luôn hai bài nói rằng nghe tin các lương-y ngoại (*médecins libres*) ahơn lúc nầy nhà-nước cấm lương ăn lương nhà-nước được thăm bịnh cho toa để lấy tiền riêng, thì lương y ngoại cùng nhau bàn định lên giá thăm mạch tới 1o $ v. v..

Ngày 12 Juillet, bổn báo tiếp được thơ của y-khoa bác-sĩ Ng.-v-Thỉnh gởi lại nói rằng tin ấy không đúng. Nhơn dịp bác-sĩ lại nói rằng hình bác-sĩ cũng có chưn trong hội liên-hiệp của các lương-y ngoại (*syndicat de médecins civils*) bữa nọ lại nhóm, có một vị lương-y xin tăng giá, thì ban trị-sự nói rằng để sau sẽ bàn xét về vấn-đề đó, chớ hiện nay thì chưa quyết định ra sao cả, vì các hội-viên mỗi người một ý.

Cứ theo như lời bác-sĩ đã nói đó, thì thật không có chuyện thầy thuốc lên giá.

Bác-sĩ Nguyễn-v.-Thỉnh, là một vị lương-y có danh-vọng nhứt ở Saigon ta đây, chẳng những vì ngài là người đã có học thiệt-hành trong các y-viện ở Paris ra (*interne des hôpitaux de Paris*), mà lại là bực người có tư-cách đáng kính đáng phục, vậy lời ngài nói, ta nên tin là thật. Ta lại nên mong rằng nếu một mai hội liên-hiệp các lương-y có đem vấn đề tăng giá ra bàn, thì ngài [illegible] nhơn-dân ta trông mong ở ngài lắm.

Lành « SÔNG-HƯƠNG » thiệt tốt không mất miều, chẳng đùa trần, vóc lành diệu dàn, đường trân dày mịt, nhắm vào sáng ánh rử tới mát tay, bền bỉ hơn lành Tàu thập bội.

AU TISSEUR

82, Boulevard Bonnad, 82 — SAIGON

Mới sáng ra đã đàm chém nhau.

Sáng sớm ngày bữa qua là 14 Juillet, người Pháp đương kỷ niệm ngày phá ngục Ba-tille, là ngày mở đường tự-do bình-đẳng dân-tộc Pháp, thì người mình lại nhơn cơ hội ấy mà đàm chém nhau.

Hồi 7 giờ sáng hôm qua, trên đường Norodom-duyệt binh, thì ở dưới chợ cũ, trong một tiệm cà phê kia, có một người đả ăn điểm tâm xong, đương đứng lúi húi trả tiền, thì đằng sau có kẻ thừa cơ dơ dao lên, chém lia chém lịa. Người kia đưa tay lên đỡ, nên bị chém nhiều vít ở cánh tay và ở đầu nữa. Hung thủ chém xong thì bỏ chạy mất, còn người bị thương nặng, người ta vực lên xe, đem vô nhà thương băng bó.

Thầy thuốc khám xét ra bị thương rất nặng, song chỉ phải điều trị lâu ngày mới lành, khỏi không đến nỗi chết.

Nghe nói người bị thương ấy là Ba-Châu. Không rõ vì chuyện thù hiềm gì mà có kẻ mưu giết như vậy.

Giữa lúc xảy ra việc đàm chém như thế, mà ở Chợ cũ không có một người lính nào hết. Vì bao nhiêu lính đều rút lên hết chỗ điều binh ở đường Norodom. Xảy ra chuyện đó, chớ xảy ra chuyện gì khác nữa, cũng không kiếm đâu có người lính. Đó là một cái khuyết điểm về việc tuần-phòng trị-an trong những ngày có hội đám, xin những nhà có trách-nhiệm nên chú ý.

VỤ ÁN BARBIER TẠI TÒA ĐẠI-HÌNH SAIGON

Quang-cảnh chung quanh và trong Tòa

Vụ án làm rung động dư-luận gần hai năm nay, thì sáng bữa nay đã ra tòa Đại-hình xử.

Mới 7 giờ sáng, 4 con đường ở chung quanh Tòa là những con đường Lagrandière, Filippini, Mac-Mahon và Taberd, đều có lính Tây lính Nam nai nịch khí giái đứng canh gát lải rải mỗi tốp năm ba người.

Ở trước cửa chánh cửa Tòa, ngó ra đường Mac-Mahon có hai chặn gát: Cửa ngoài một người biện Tây, 2 người lính ta, ai đi vào Tòa đều bị dòn lại xét túi. Người ta sợ có cấp theo « *chó lửa* ». Qua được một từng cửa ấy, lại đến cửa trong, có 2 người lính gát. Người ta chỉ xét mình bằng nửa con mắt!

Ở từng dưới đã có hơn 100 người đi coi chùm nhum ở đó nhưng vụ án Barbier lại xử tại phòng nhứt (1ère chambre) trên lầu. Theo thang lớn chạy lên, một cái phòng rộng rãi, có hơn 200 n ươi, [illegible] đều có đủ cả. Năm bảy ông Trạng-sư mặc áo dài đen qua qua lại lại, các tay trinh-thám chen lộn công-chúng, liếc người nầy ngó người kia bằng cặp mắt lanh lợi mà kín đáo.

Dân phạm nhơn qua Tòa

Phiên Tòa hôm nay do ông Garrigues chủ tọa, có ông de Rozario và Đỗ hữu-Trí ngồi tả hữu, quan Chưởng-lý Bourayne ngồi bàn Biện-lý buộc tội. Hội-đồng thẩm-án Annam thì có những ông: Lê văn-Lưu, Trần-văn-Khá, Lê-văn-Thơm và Trần-quang-Nhã.

Đúng 7 giờ rưỡi, linh sơn-đầm qua khám lớn dẫn phạm nhơn, do cửa hông mà đem qua Tòa. Cô Nguyệt mặc đồ đen sắc xão đi sau rốt, miệng cười vui vẻ cũng như ông Hội-đồng Tôn mặc Âu-phục, Tôn-đức Thắng mặc đồ bố trắng, Sáu Trương mặc quần lãnh đen, áo trắng v.v...

8 giờ Tòa khai mạc. Trước hết kêu tên những người bị cáo, dũ mặt hết. Gọi đến tên Trạng-sư bào chữa cho bị cáo cũng không thiếu một ông nào. Tòa bèn dạy các ông Thẩm-án tuyên thệ theo phép. Bây giờ quan Lục sự mới đọc hai bổn Cáo trạng, một bổn chữ Langsa một bổn c ữ quốc ngữ đại ý đều giống y như những bài của bổn-báo đã đăng trong mấy kỳ báo trước.

Đến đây đã 1o giờ, bổn-báo lại phải lên khuôn lên máy, xin để những cái còn lại sẽ đăng ở các số báo mai mốt..

Các nước đối với việc Liên-Âu

Độc-giả coi mục « *Việt thế-giới* » của bổn-báo, chắc cũng biết rằng gần đây ông Briand, Ngoại-giao-bộ thượng-thư nước Pháp, khởi xướng lên việc Liên-Âu, nghĩa là muốn làm cái chánh-thể liên-bang như nước Huê-kỳ hiệp-chủng, cho các nước châu Âu ăn ở thân thiện với nhau, đừng sanh ra sự thù oán tranh chiến nhau nữa.

Ông có đặt giấy hỏi ý kiến các nước, chỉ có nước Ý là phản đối, còn các nước khác, đương lục-tục trả lời, mà hình như đều ưng thuận cả.

Nước Pologne

Varsovie 11 Juillet. — Chánh-phủ nước Pologne có trả lời về cái tờ lập hội Liên-Âu của ông Briand. Tờ trả lời ấy nói vắn tắt rằng nước Pologne sẵn lòng dự cuộc hội nghị lần thứ nhứt về việc lập chánh-thể Liên-Âu. Nước Pologne lại xin rằng đến tháng 9 tây nầy, nước Pháp nên lập một ban ủy-viên để xem xét các vấn đề thuộc về việc nầy.

Đức quốc

Berlin 11 Juillet. — Điện-tín ngày 11, đánh lại cho hay rằng đến thứ bảy, nghĩa là ngày 12 Juillet, nước Đức sẽ gởi tờ trả lời cho ông Briand về việc lập hội Liên-Âu.

Người ta đoán trước rằng Đức cũng chịu ưng thuận lời của Briand, nhưng cũng phải cải lại vài điều cần lích. Chánh phủ Đức tuyên bố rằng c ứng nào Pháp mở hội nghị bàn cải về vấn-đề lập hội liên-Âu thì Đức sẽ đi dự hội.

Nhựt-bổn

Tokyo. 11 Juillet. — Bộ ngoại-giao nước Nhựt có tư điện-tín cho [illegible]-thần Nhựt ở Paris là ông Yoshizawa hiểu ông nầy thay mặt cho nước Nhựt mà tới bộ Ngoại-giao Pháp mà nói rằng nước Nhựt không có nghịch ý điều gì về việc lập hội Liên Âu của ông Briand hết thảy.

Nhưng Nhựt lại nói rằng hội Liên Âu đừng nên động chạm đến cái chủ quyền hay sự độc-lập về chánh-trị của một nước nào ở phương Tây và cũng đừng lên mặt nghịch với những nước khác hơn là mấy nước Âu châu.

Sắp có cuộc "*vui đêm*" tại Cercle Sportif Annamite

Để giúp chiến tướng đi Singapour

Đến ngày 19 Juillet đây, tại sân Cercle Sportif Annamite, sẽ có một cuộc vui đêm (Kermesse), để lấy tiền giúp chiến tướng đi Singapour. Các chương trình sắp đặt rất hoàn toàn chắc sẽ được nhiều anh em, chị em chú ý đến lắm.

Ngoài mấy trò cirque đặt biệt, lại còn đờn ca dũ lối của mấy anh em, chị em tài tử ra công giúp không. Nhưng cái cuộc chơi thú hơn hết là cuộc tranh vô-địch về nghề đánh cờ-tướng Annam. Một bên thì thiên hạ lâm rùm, một bên thì đờn ca rĩ rả, chính giữa thì hai tay ngồi chăm chỉ vào bàn cờ, ai ra khỏi trận nầy rồi thật là hào hớn lắm.

Không phải bao nhiêu đó là hết, lại còn cuộc xổ số nữa. Ai mua giấy vô cửa may sẽ được lấy lại quả cái số tiền của mình. Các phần thưởng rất qui giá đều nhờ các thương gia ở Saigon cho.

ĐỒNG BÀO TA NÊN L... Ý..

THỐI-NHIỆT-TÁN (hiệu con Bươm-bướm)

Thứ thuốc này chủ trị cảm mạo phong hàn, trong mình nóng nãy dường như lửa đốt, miệng lưỡi khô khan, thường hay khác nước, hoặc nhức đầu, no hơi, tứ chi rủ liệt, con nóng cơn lạnh, hoặc vừa phát nóng mê mang thì trong mình chắc có ban cua, trái gió, trái rạ, chẳng luận già trẻ, bó lớn đều dùng đặng cả. Hoặc con nít biếng ăn hay đòi uống nước nên cho nó uống vài lần thì ngon ăn ngon ngủ. Nói tóm một lời là khi trong mình bất bình thân và mỏi mệt nên uống liền thuốc này, thì những bịnh kể trên đều tránh khỏi cả.

Mỗi gói giá: 0$10 — 12 gói giá: 1$00

CHI-ĐIỂM
Tại Hanoi N° 47 rue du Sucre

Có bán tại ĐẠI-QUANG DƯỢC-PHÒNG
N° 46 Boulevard Tổng-đốc-Phương — CHOLON

Thể thao

ĐÁ-BANH

Cuộc đá banh trong mấy ngày lễ Chánh chung

Trong dịp lễ Chánh-chung nầy các hội đá banh lớn ở Saigon như l'Etoile de Gia-định và Victoria Sportive đều mắc đi tranh đấu ở miệt lục-tỉnh, nhưng may ở Saigon cũng còn cuộc tranh Coupe de Juillet, làm cho những nhà ham mộ thể-thao còn có chỗ mua vui, mà cái sân Mayer cũng không đến nỗi hiu quạnh vậy.

Bữa chiều thứ bảy, bốn hội Gò-vấp, Khánh-hội, Thủ-dầu-một và Commerce gặp nhau, khán-giả đến xem tuy không mấy đông, song bốn hội tranh đấu cũng kịch-liệt lắm.

Trận đầu Gò-vấp thắng Khánh-hội 1 bàn, thắng một cách khó khăn gay trở, và Khánh-hội tận tình quyết gỡ, song lại gỡ không nổi mà phải chịu thua 1 à 0.

Hai hội nầy đá rất kịch-liệt, nhứt là Gò-vấp, buổi chiều nay thấy tấn phát lắm.

Trận thứ nhì Thủ-dầu-một gặp Commerce. Hai hội nầy dồng sức nhau, khi giáp chiến cứ thay phiên mà công kích, song rốt cuộc hai bên mệt đứ mà cũng không ai thắng ai được bàn nào cả.

* *

Chiều chúa nhựt Gò-vấp đá với Commerce.

Gò-vấp bảy giờ tuy hay lắm, song không nói ai cũng biết không phải là tay có thể đương đầu nổi với hội Commerce, mà rốt cuộc bị Commerce thắng 2 bàn không đổi lại được bàn nào.

Cũng như Gò vấp, hội Khánh-hội mấy tuần nay tiếng tăm nổi dậy lắm cho các nhà ham mộ thể-thao đều phải chú ý đến, song Khánh-hội cũng có phải là hội địch thủ của Thủ dầu một kia đâu ?

Tuy vậy, hội Thủ-dầu-một ăn Khánh-hội được 2 bàn, Khánh-hội cũng ráng tỏ mỏ gỡ lại được một chớ không phải như Gò-vấp, chịu lành « *trứng rịt* » của Commerce vậy đâu !

* *

Vì số báo nay bài nhiều quá, nên trận Commerce với Khánh-hội và Thủ-dầu-một với Gò-vấp sẽ bào mai sẽ kỹ-thuật.

* *

Một nhà thể-thao từ trần

Mới hay tin M. Đinh-văn-Tâm, anh ruột M. Đinh-văn-Hớt, chiến-tướng của l'Etoile de Giadinh, từ trần hôm ngày 11 Juillet tại Giadinh hưởng-dương được 32 tuổi.

M. Đinh-văn-Tâm vốn là một chiến tướng có tiếng tăm trong trường thể thao Nam-kỳ, trước có giúp cho hội Chợ-quán Sport, hội Denysiana, sau qua đứng demi-centre cho hội Victoria và làm Capitaine cho hội ấy tiếng tăm lừng lẫy trong một lúc.

M. Đinh-văn-Tâm từ trần chẳng những T. C. T. T. mất một tay nhiệt thành với nền thể dục mà các hội đá banh cũng thiệt mất một chiến tướng giỏi vậy.

Bổn-báo xin chia buồn cùng tang quyến, nhứt là với M. Đinh-văn-Hớt.

CHỈ GIÙM LÀM NGHĨA

Tôi có một đứa em trai tên là Lý-xái-Nguốn dit Bé 26, 27 tuổi dân Minh-hương làm nghề chauffeur đi bỏ nhà đã 2 năm nay không biết đâu mà tiềm.

Vậy ai biết nó ở đâu xin chỉ giùm tôi rất đội ơn lắm.

Lý-văn-Tỷ
Hương-hào Hoà-ân
Cầu-kè

TƠ-NÍT

Tranh Coupe Davis

Cuộc tranh Coupe Davis hôm trước chúng tôi có cho độc giả hay rằng ở vùng Âu-châu (zône européenne) đại-biểu nước Nhựt-bổn đã thắng nước Tchécoslovaquie và đại-biểu nước Ý đại Lợi cũng đã hạ được xứ Australie rồi, bây giờ đại-biểu hai nước Nhựt Ý lại phải đấu với nhau cho dứt cuộc.

Ngày 12 Juillet có tin ở Milan đánh qua cho hay rằng anh Sirfani là anh hùng thứ nhì của nước Ý đã thắng Ohta là đại-biểu nước Nhựt trong bốn hiệp 6-3 6-4 4-6 6-4.

Còn Harada, anh hùng thứ nhứt của nước Nhựt lại thắng Morpurgo là vô địch của nước Ý trong 3 hiệp 6-4 6-3 7-5. Trong trận nầy, xem cái kết-quả bằng mấy con số ấy cũng đủ biết Harada là tài tình thế nào.

Nhiều người đoán rằng đại biểu nước Nhựt có nhiều hy vọng hơn đại-biểu nước Ý, mà dầu cho năm nay Nhựt không đoạt được Coupe Davis dễ-kéo danh dự về Á-đông đi nữa Nhựt cũng đi đến độ chót rồi mới buông vợt.

Tin buồn

Bổn báo mới được tin buồn rằng bà Paul Daron, tức Trần-thị-Hậu mới từ trần tại tư gia ở đường Richaud, số 175, ngày 13 Juillet 1930 hưởng dương đặng 42 tuổi.

Cuộc tổng chung sẽ cử hành ngày 16 Juillet 1930, đúng 7 giờ mới.

Bổn-báo có lời chia buồn cùng tang-gia.

Tiệm may khéo nhứt ở Chợ-mới
là **PHAN-BA-LƯƠNG**
118, đường d'Espagne — SAIGON
Quí khách bán tại ... đó Chủ-nhân bổn thân cắt May.

THANG-LONG
92, RUE SABOURAIN — SAIGON
Tranh thêu — Gối thêu
Ghế xích-đu — Ghế Thonet

CUỘC XỔ SỐ TOMBOLA

DỂ GIÚP ĐỒNG-BÀO BỊ NẠN CÓ NHỮNG SỐ TRÚNG NÀY:

1 xe hơi Cottins Desgouttes.....	4700 $
1 xe máy dầu ALCYON...	600 $
1 tủ sắt Bauche..	200 $
1 tủ xưa sơn son thếp vàng....	200 $
1 cái lục-bình xưa	150 $

VÀ CÒN NHIỀU MÓN KHÁC NỮA, GIÁ TIỀN ÍT HƠN HẾT CŨNG LÀ 50 $ TRỞ LÊN.

Việc làm nghĩa mà có hy-vọng trúng xe hơi, vậy đồng-bào nên mua giấy số mau mau; nhứt định đến ngày 20 Juillet nầy thì xổ.

Danh bắt hư truyền

Nhơn vì tôi đi làm ăn phương xa nhiều chuyện, mà trong chẳng bình ngày bình ngày, ban đầu đau ít sau nhiều, đến gần năm dầm rồi sanh bịnh tê bại.

Trong nhà hết phương lo chạy, kể chết mà thôi.

Thật phước của tôi vì có anh em tôi đi thăm mách miệng, anh biết ông thầy mọ thật hay cực kỳ mới đón về ở đường Lagrandière số 49a Phú nhuận. Nhà tôi đi rước ông tôi chịu cho. Việc tôn kém không bết bao nhiêu mà nay đặng mạnh.

Nay tôi chẳng biết lấy chi đền ơn tôi ngộ cho vừa mới đăng trên báo trước tăng ông, sau đặng bao biết tăng ơn của thầy.

Nay kính

M. TRẦN-VĂN-Y
cựu ... đường ... Saigon

Việc Vặt

SAIGON

Một người giúp việc nhà báo l'Opinion bị chém

Con đường Nguyễn-tấn-Nghiêm không phải xa xác chi mới có vài tỉnh, thế mà bọn côn-đồ thường tụ tập rồi gây thù kết oán mà dám chém người ta hoài.

M. Trần-văn-Tài, ở đường Nguyễn-tấn-Nghiêm, làm chef atelier nhà in l'Opinion, cách chừng một tháng trước có gây lộn với một người cũng ở đường ấy. Việc gây gổ chẳng có chi cho trọng hệ, thế mà người kia lại hàm dọa sẽ trả thù cho được mới nghe.

Đêm 11 Juillet M. Trần-văn-Tài cử đạp xe máy đi chơi và về như thường, không để ý tới việc gì hết. Ai ngờ kẻ nghịch của M. Tài đã chực sẵn cách nhà Tài lối chừng vài chục thước, đợi Tài đạp xe máy về ngang, khi ấy chừng 10 giờ, bèn nhảy ra chém một dao trúng đầu rồi chạy mất.

Bị chém M. Tài té nhào bất tỉnh nhân sự. Những người ở phố thấy vậy xúm lại khiêng giùm về nhà, rồi người nhà mời chở đi nhà thương thí, bò rịt sơ sơ, kế chở tuốt vô nhà thương Chợ rẫy Cholon.

Khi M. Trần-văn-Tài tỉnh lại có khai biết người chém mình là tên Qui mà tên Qui nầy vốn là một tên du-côn rất lợi hại có nhiều tiền án. Mới đây tên Qui mãn tù, kẻ nghịch của Tài mới mướn nó chém Tài mà rửa hận cũ.

Tài lại khai rằng lúc bị chém cũng có ngó thấy tên Trương và Vân đứng gần tới đó nữa, có lẽ bọn ấu côn là kẻ đồng mưu trong vụ ám sát nầy.

Tài tuy bị bịnh nhưng không đến đổi chi và có bớt hiện đang tầm nã tên Qui và đồng dăng với nó.

* *

Hai người rãi truyền đơn bị bắt

Số báo trước chúng tôi có đăng tin một người thơ ký tên Lâm-quang Hiếu bị lính sở tuần cảnh quận thứ ba bắt đương khi ôm truyền đơn xúi tẩy chay lễ chánh chung 14 Juillet đi rồi ở Saigon thì nay được tin sở lính tuần cảnh bắt thêm được một người rãi truyền đơn ấy nữa hồm đêm thứ sáu sáng ngày thứ bảy vừa rồi.

Người bị bắt sau nầy tên là Ngu-ền-Thiệu, 20 tuổi, quán ở Tourane (Trung-kỳ) mạo đồ annam đi xe đạp. Nguyễn-Thiệu bị bắt, hồi ba giờ sáng, đương khi rảng đạp xe máy qua cầu Bông (Dakao) vô Giđịnh. Lính gát tại cầu thấy Nguyễn-Thiệu ôm một cái gói nên triệt lại xét. Quả là truyền đơn.

Giản Nguyễn-Thiệu về sở tuần cảnh thứ ba, ông có hỏi thì Thiệu khai đã ở Trung-kỳ mới bước chưn đến Saigon hồm chiều bữa trước ngày bị bắt, nên đi dạo chơi cho biết Dương khi đi dạo có một người lạ mặt đến làm quen nói một chặp rồi đưa bó truyền-đơn ra với vài chục bạc mướn ra rãi ở Giadinh. Còn hỏi đến chỗ ngụ thì Nguyễn-Thiệu khai là mướn nhà ở chung với một người thợ già ở trên bờ sông Bến-nghé (Canal de Dérivation).

* *

Truyền đơn rãi tại sở dầu hỏi

Trong đêm thứ sáu sáng ngày thứ bảy cũng có người đem truyền đơn bỏ trong kho dầu hỏi (Cie Franco-Asiatique des Pétroles) ở Thạnh-mỹ-An. Những truyền đơn nầy cũng là một thứ rãi ở Saigon, xúi tẩy chay lễ chánh chung.

Mất con

Tên Dương quan-Ngọ, 23 tuổi, buôn bán cá, quán làng Đông-Đạc tỉnh Kandal (Cao-Miên) đi ghe xuống Saigon, đậu tại bến sông Cầu-ông-Lãnh, mới đây có dẫn bốt cớ rằng đưa con trai nhỏ 13 tuổi ở dưới ghe đi lạc đâu mất không thấy về. Đứa nhỏ ấy tên Nguyễn-văn-Đ, hình vóc nhỏ thô, tóc chấm đến vai, mặc áo đen, quần trắng, đầu bịt một cái khăn sọc chỉ xanh. Nguyễn-văn-Đoi là con Trương-thị-Mẫn, quán làng Phước-Hưng (Châudốc). Từ bữa nó ở dưới ghe lên bờ là hồi 9 giờ ban mai ngày 9 juillet, đi chơi thẳng và miệt Cầu kho, rồi đi lạc đâu đến nay chưa về.

ĐẾN-XEM *ĐẾN-XEM*

TÂN-THỊNH TÂN THỊNH

Đêm chót hát giúp cho hội Hoa-Hiệp-Hội

MIỂU BÀ NGŨ-HÀNH

ở đường Kitchener bị đất đuổi

Anh em bổn hội chúng tôi đương lo cất miểu Bà-Ngũ-Hành lại, ngay trước miểu vẫn ở tại đường Kitchener, nay bị đuổi, nên dời về đường Douaumont, công việc chưa xong mà tiền bạc hết, nên anh em tôi cậy M. Trương-văn-Thông chủ gánh hát Cải-Lương « TÂN-THỊNH », hát giúp cho bổn hội chúng tôi một đêm tại rạp **Thành-Xương**, *của ông Huyện-Căn. Ông Huyện người quản đại không lấy tiền rạp. Bổn hội kính mời quí ông, quí bà, quí thầy, quí cô cùng anh em lớn nhỏ, đêm* **15 Juillet 1930**, *thừa nhân đến xem tuồng « VỢ CHỒNG MỘT GÁNH GIAN SANG » trước làm phước sau giúp Bổn hội có thể cất cho hoàn thành cái miểu Nam-Bà thì bổn hội chúng tôi rất thậm cảm.*

Nay kính thành
HOA-HIỆP-HỘI

BENTRE

Khách trú giành lợi quyền của Annam

MỘT NGƯỜI LÍNH MÃ TÀ BỊ THƯƠNG NẶNG

Mấy năm nay có một hãng tàu Annam có tàu chạy đường Mytho Cànmau. Mới đây hãng tàu của Hoa-kiều thấy đường đó có lợi bèn đem tàu tới chạy tranh, hãng Annam phải rút bớt tàu về chạy đường Mytho-Travinh. Chẳng để hãng khách trú sụt giá xuống. Song cái nghĩa « Đồng-bào giúp lẫn nhau » đã in sâu vào óc Annam, nên tàu Annam cũng vẫn đông khách luôn.

Có một điều chúng ta đáng giận là mới hồm 18 Juin đây, chẳng rõ tại ... mưu của lũ Ngô hay sao mà có một người Annam mua giấy đi tàu của Annam từ Trà-vinh qua Mócây. Khi tàu cập bến, nó nhảy lên tay cầm cái búa vừa huơi vừa hăm dọa hành khách: « Nếu ai xuống đi Tàu Annam thì nó đánh bay đầu. » Anh em sợ phơ, nghe mấy lời ấy, chịu không được bèn vẫy tên ấy, mà giựt búa. Nhiều người bị nó đánh có thương tích, trong đó có một người lính mã tà. Rốt sau, kẻ hung dữ ấy bị lính bắt giải tới quan Chủ-quận. Hiện nay tên ấy đã bị giải toà. Nghe đâu, nó khai với quan Chủ-quận rằng: Sở dĩ nó làm như vậy là tại chúng mướn nó.

Tân-An

Muốn bán một sở đất có nhà non một mẫu tại châu thành **TÂNAN** Xin viết thơ cho M. Michel Gang 2 rue Lacant Saigon.

CHOLON

Đánh người cướp của

Hồi ba giờ sáng ngày 9 Juillet vừa rồi, có một đăng cướp sáu đứa cầm cây gậy đi ghe đến nhà ông Phạm-văn-Nên ở làng Hội-Khánh, xóm Xưa-Thanh mà đánh và cướp của.

Khi chúng nó vừa phá cửa lòng vào nhà rồi thì bắt ông Nên đánh trọng thương rồi lục lấy áo quần và tiền bạc được lối ba chục đồng, rồi dòng ra nhảy xuống ghe chèo đi liền.

Làng hay tin đến chỉ nghe lời ông già Nên thuật lại mà thôi, chớ bọn cướp đó đi xa lắc rồi. Ông già Nên không nhìn nhận được đứa nào trong bọn cướp ấy cả.

Lời cáo-phó

Tôi rất đội ơn quí bà, quí ông có lòng đến đưa linh cữu bà thân tôi đến nơi phần mộ. Vì công việc nhiều, như có điều chi sai sót cúi xin quí bà, quí ông thứ cho.

Cao-văn-Hỵ
và gia-quyến đốn-bái.

Muốn sang một tiệm chụp hình

Muốn bán trọn đồ nghề chụp hình, có cả những máy đóng hình, máy phung fond, máy chụp lớn nhỏ, ống kiến hiệu danh tiếng, fonds và bàn ghế, máy rọi, máy cắt, nói tắt là đủ cả mọi món để lập tiệm chụp hình lớn, giá trị có 4.000$. Còn ai muốn hùn cũng được, song phải hùng vô 1.500$ là ít, rồi muốn lập tại tỉnh nào tùy ý và lãnh luôn phần quản-lý. Nếu có 3 người biết nghề giỏi thì mỗi người hùn lại để vô 500$ lại càng tốt lắm. Hỏi Mme Mal-thi-Út, 13 rue Paul Blanchy prolongée Phúnhuận, Saigon.

Nhà trường mới !!!

Của ông Michel, cử-nhơn đã dạy 14 năm rồi trong các trường nhà nước

Có dầm tây, và giáo-sư cử nhơn sẽ dạy học sanh rãi cẩn thận, và ông **Michel** chuyên môn dạy Mathématiques cũng dạy nữa năm nay sẽ mở lớp 1er Année và 4ème Année enseignement primaire supérieur.

Ngày khai trường: 1er Avril 1930.
Có điều chi, xin hỏi ông **Michel**
9 Rue Lucien Lacouture
Saigon

Tiệm bán
Tràng hoa tang

LÀM BẰNG: CƯỚM, KÈM VÀ SÁNH

Giá rẻ bằng nửa các tiệm khác.
Mua sỉ có huê-hồng.
Ở xa mua khỏi trả tiền cước.
Có nhiều kiểu đẹp
Qui khách có biên thơ hỏi giá xin để cho:

M. ANTONINI
" AU REGRET "
Nos 76 et 78 Boulevard Bonnard
Saigon

CÓ NGƯỜI MUỐN MUA

Một cái máy dùng xay lúa gạo (moteur vertical) chạy bằng dầu Mazout, chừng 20 tới 25 mã-lực. Máy móc cho thật tốt. Do nơi bảo quản, 72 đường Lagrandière.

QUẢNG-CHÂU
Ăn, Quán ... Cholon CHOLON
(ngang gare Jaccaréo)
Chạp ... nhứt ... nơi sạch

CÁC BẠN THỂ-THAO!

Mỗi khi anh em có cần dùng món gì về thể-thao, hoặc vớt, hoặc banh, hoặc nón, hoặc giày, xin mời quá bước đến tiệm:

"CHIM SPORT"
18, Rue Sabourain, SAIGON

thì chắc sao anh em sẽ được vừa lòng. Chúng tôi rất ân cần tiếp đãi, lại còn tính giá rẻ hơn các chỗ khác nhiều lắm.

BAN và CHIM
Kính mời

SALON DE COIFFURE
Lục-Tỉnh
210, Rue d'Espagne, 210 — Saigon

Kính trình cùng quí-khách phòng hớt tóc « Lục-Tỉnh », số 210 đường d'Espagne Saigon.

Kể từ ngày 26 Juin 1930, tôi đứng chủ trương phòng hớt tóc nầy, xin quí-khách cùng anh em quen biết đến tại nơi đây mà hớt tóc, trước là vì nghĩa đồng-bào và sau là giúp tôi mau tấn tới trong bước thương trường. Rất cảm ơn.

Sau đây tôi để lời rao cho các chủ nợ của người chủ cũ phòng hớt tóc nầy, là Trần-văn-Trương, hay rằng: từ ngày kể tiếp đây sắp về sau tôi không biết đến các sổ nợ của M. Trương thiếu, vì theo tờ bổn bán, M. Trương phải ra mặt tại đây, mà trả lời với các mối nợ của ông từ hồi khai trương cho tôi ngày giao tiệm lại cho tôi.

LÊ-QUANG-HIỂNG

Pensionnat
NGUYỄN-VĂN-NGỮ
Tại châu-thành Mytho

Tựu trường 1er Août 1930
Dạy học trò thi bằng cấp tiểu học và sơ-học.
Có mở dạy lớp 1re Année và 2ème Année tốt nghiệp.
Bổn trường thâu dạy rộng trẻ siêng năng lễ nghĩa, biết chăm nom sự học hành mà thôi.

CHO VAY THẾ RUỘNG BẠO-KÊ
AI MUỐN, XIN LẠI:
Agricultural Insurance Company of Matertonon New-York:
ĐẠI-LÝ
197 Boulevard Galliéni — SAIGON

Giấy oan trái

Nhiều tin tưởng cay nghiệt đau thương, thường diễn trên sân khấu hoàn-cầu. Nếu ai muốn xem những vở tuồng vui và có ý-vị, thì nên xem:

1° DU LỊCH ÂM PHẦN giống như cuốn TÂY-DU, có tìm sự ngày nay bí-mật về nước PHẬT, nhiều hình, giá rẻ: 0$80.

2° THIỀN PHẬT THÍCH-CA có những chuyện lạ, tích xưa, coi không chán giá: 1$ 60.

Gởi contre remboursement.

M. HOÀN-TRUNG-CẢN
49, rue Larcynière, Saigon

TIỆM MAY
Đoàn-thành-Tạo
43, rue Amiral Courbet — Saigon

Y-phục tây nam theo kiểu kim-thời nỉ, laine fantaisie bên tây mới lại nhiều thứ thiệt tốt, lãnh giá rẻ hơn các nơi. Nếu quí ông, quí thầy ở xa muốn cần dùng lấy gấp tiệm tôi cũng có thể làm vừa ý các ngài được.

Trong 24 giờ đã lấy được đồ bận. Dầu các ngài bắt buộc làm thế nào tiệm tôi cũng xin hết sức làm theo.

Nếu được các ngài chiếu-cố, tôi không khi nào dám quên ơn.

Chủ-nhơn kính thành

Mới mới mới

Tiệm M. François Sự 68 B. Bonnard Saigon mới cho hay hột xoàn mới lại nhiều lắm nhứt là hột nhỏ. — Có hột bông tai lớn thiệt sạch nước thiệt tốt lối 8000$ một đôi xin mời quí bà quí cô mau mau lựa trước giá cũ khỏi lo.

Kính mời.

Phân tro tây hiệu « Con Cá »

Có nhiều ông ở miệt Tânan và Bària hỏi. Xin trả lời cho các ông rõ: Các ông nên đem ... lên tại kho Khánh-hội ngan Cầu-ông-lãnh, tôi cho giấy chở phân tốt hơn. Tôi chở đến nhà được, song đi đường bạn chài ít coi sóc từ tế, để lỗ vớt ... lên. Phân nhiều năm nay bạn ... cũ đến chở, mà lúc nầy bán mỗi tháng hơn mấy muôn dong. Ở chở không kiệp thì tôi chở phụ. Của ... chất và phân tây thì tôi ... nhà luôn luôn.

Phân ... thơ theo đốt. *Bưu chất Hồng Nam-Việt sát giá nhiều. Xin lưu ý.* Viết thơ cho tôi đề:

Nguyễn minh Chiếu
14, rue d'Arleuilles, 14
Téléphone: 988 — SAIGON

MUỐN BÁN

1 cái xe Citroen B. 15 còn tốt, thùng sửa lại chở đặng trên 10 người.

Giá rất rẻ. Điệp may ít có. Xin do nơi M. Claude ở kho Trường-tiền Phú an (Giadinh).

Hãy chú ý !

Bây giờ: Cho không 10 bộ bài tứ sắc dấu hiệu « CON RỒNG » cho quí khách nào mua Một thùng 12 chai rượu

Cốt nhất DELCROS

LÀ THỨ CỐT NHẮC :— —: TỐT HƠN HẾT THẢY

HỎI TẠI HÃNG:
L'UCIA
84 đường Charner — SAIGON

SAIGON - MODE

là tiệm may Công-Tính-Thành trước, nay đã chỉnh đốn lại chẳng khác gì Tây. Giá cả rất rẻ. Xin quí-khách chiếu cố.

SAIGON MODE
80, Bd Bonnard SAIGON

RẤT HAY! RẤT HAY! THUỐC
BỎ Á-PHIỆN
của **LỢI-SANH-DƯỜNG**
309, rue Paul Blanchy, Saigon

Giới Yên thần hiệu.— Uống 5 gói bỏ được. Mỗi gói 1$

Giới yên đơn hồi.— Uống 3 ve bỏ được. Mỗi ve 5$.

Gởi thuốc cách lãnh hóa giao ngân. Có giấy bảo cách uống. Xin nói cho kỹ chứng bịnh.

Nhà máy gạo

Vì dư dùng một cái gần thóc 9 ngăn (séparateur à 9 compartiments) bán rẻ 250$, mới mua tại hãng giá 700$. Muốn mua thơ từ xin do Nguyễn-tư-Thà, thợ làm pháo tây Quai Tân-qui-đông N° 48 Sadec.

Ai có máy dầu cặn Mazout cũ 18 ngựa bán lại tôi mua.

Thuốc THIÊN-THỜI của Pharmacie *NGUYỄN-VĂN-TRI* ở Mỹtho chế ra, đã cứu được nhiều người rồi. Nếu có *CULA* thiệt thoa tiếp thêm, đừng cho vọp bẻ, thì mười bịnh không trật một. Dám cam đoan.

THIÊN TRƯỢNG ĐỊA CỬU

Thánh thọ vô cương

Di hậu trúc cô như bắc hải — Đức đường ái hỏa mãng nam sang

LÊ-VĂN-PHÁT dit BẢY BÈ
N° 167, Boulevard Kitchener — SAIGON
Đường này tiếng Annam không có, nên tục gọi là đường Cầu quan

Thiên khai ư tý, địa tịch ư sửu, nhơn sanh ư dẫn. Nghĩa là: Trời mở hội tý, đất mở hội sửu, người mở hội dần. Nguyên vì trời đất định phân, thì muôn loài đều có, duy loài người sanh ra trước hết, nhưng mà còn mê mụi lim, chưa biết tiếc sự sống thác, dâu ở đó, nếu bị lấy tiết khí trời đất, mang bịnh hoạn mà chết, yểu tử rất nhiều, không đúng số mạng. Tưởng lại sự oan hồn uổng mạng không kiệt bao nhiêu. Từ có vua THẦN-NÔNG ngài ra đời, hằng ngày nếm năm trăm giống cỏ, nên ngài biết tánh mỗi món. VUA THẦN-NÔNG nầy là người ANNAM, ngài mới hiệp lại với đức HIÊN-VIÊN đức KỲ BÁ ba ngài mới làm ra sách nội kinh và bổn thảo đều ra sức tầm phương thế trị bịnh hoặc lấy khí sắc mà đoán ra sự sống thác hoặc dùng sự châm cứu mà trị những bịnh trầm kha, mỗi mỗi đều có khảo thí, duy sự truyền phòng mà thôi, và lúc ấy tại người sao lục, bởi tại buổi xưa không có viết dùng ngòi lao làm viết mà viết, cho nên tuồng chữ có chỗ khó hiểu, và nét chữ mờ tối, bởi vậy lời cổ ngữ có nói rằng: tam sao thì phải thất bổn, còn như ai dặng chánh bổn, thì là tam sanh hữu hạnh lắm. Sau qua NƯỚC VIỆT NAM đời nhà LÊ VUA CẢNH-HƯNG năm giáp thình, có đức HẢI THƯỢNG LẠN-ÔNG, ra đời là một ông TỔ Y, trị bịnh rất tinh thần, ngài dùng đại đức mà cứu dân độ thế, nên ngài lo cho kẻ hậu học sai lầm, ngài có dọn bộ HẢI-THƯỢNG-LÃN-ÔNG Y-TẬP mà truyền lời và có dọn bộ LĨNH NAM-BỔN-THẢO là mỗi vị thuốc đều có tiếng tục ANNAM, nên người mới biết thuốc nam mà dùng. Ấy cũng là qui báu vô cùng. Nhưng mà có kẻ uống thuốc nam mà phạm thuốc, ấy là tại mấy kẻ không học LĨNH-NAM BỔN-THẢO cho rành, mới sanh ra đều tệ ấy. Vậy có câu rằng thiên địa chi linh thánh thần vô tự, thiên sanh nhơn hữu sanh lục cốc. Nghĩa là trời sanh người thì có sanh ra sáu giống lúa. Lúa đạo, lúa lương, lúa cỏ, lúa mạch, lúa thử, lúc tắc.

Vậy mình có cần sách rằng: Ngã hữu mễ, bịnh hữu dược, hà thiết nhi vô dược hồ, thường tôi xem sách đọc rằng:

Phong lao cổ lại, tứ chứng nan y, phi giả, nghĩa là chẳng phải vậy, phong lao cổ lại, tứ chứng nan tầm dược, hồ tất tụng nan y hồ. Ngã hữu mễ, bịnh hữu dược. Nghĩa là đôi có gạo, bịnh có thuốc, kỳ bịnh hữu kỳ dược, quái bịnh hữu quái dược, bịnh kỳ cọt thì có thuốc kỳ cọt cho mà uống, bịnh quái gở thì có thuốc quái gở cho mà uống, còn như sách nào để phong lao cổ lại tứ chứng nan y, thì tôi xin chư tôn chớ coi mỏi mắt. Sách có câu rằng thiên tất tuyệt nhơn chi lộ. Nghĩa là, trời chẳng dứt đường đi của người. xin lỗi lục châu quân tử, tôi chẳng dám khoe mình, tôi có dùng phương thuốc của tiền hiền để lại. Cám tử nhỏ cho tới 20 tuổi, tôi cho uống thuốc nói dặng, nhưng mà phải coi mạch mới dặng, tùy theo bịnh nặng nhẹ thì uống thuốc ít.

Xin lỗi Quân tử lục châu vì tôi đây có tổ truyền bộ LĨNH-NAM BỔN-THẢO đã mấy đời, nên tôi biết tánh mỗi vị thuốc nam, mà trị nhiều bịnh hiểm nghèo, hồi sanh cải tử. Dịp kiến kỳ công.

Nay tôi chẳng nài công khó nhọc đi tìm nhiều vị thuốc Nam rất hay mà hiếm có, cùng thuốc bắc, cho hợp theo phong thổ người ở phương nam dùng, mới mau lành bịnh dặng và tôi có chế ra một thứ thuốc rượu nầy kêu là *Trường-sanh dược tửu*, trị các chứng bịnh nếu mỗi người dùng rượu nầy, đều dang trường sanh bất lão. Nghĩa là: Sống lâu trong thân thể bình an không tật bịnh chi, mạnh khoẻ luôn luôn, là dùng theo vệ sanh của con người chừng nào tới số cũng phải nợ trần duyên, chớ không phải như tiên thánh, luyện tinh hóa khí mới dặng nên trường sanh bất tử.

Nếu như ai mà dùng thứ thuốc rượu nầy, thì các chứng bịnh có kể ra đây ít, thì đến lúc già đều có số mạng hữu phần, chớ không bao giờ chết yểu, thật như lời chẳng sai, còn thứ thuốc rượu tôi ngâm đây, thì đã cầu chứng chắc chắn, và tôi ngâm mỗi một litre, thì 1 lượng *Thổ-mộc nhơn-sâm*, thổ-mộc nhơn sâm nầy, các tiệm thuốc của người khách bán giá **60 $ 00** một lượng, mà tôi ngâm mỗi litre thì một lượng sâm, vì sao mà tôi bán rẻ như vậy, là tôi nhờ ơn trời đất cho tôi hữu hạnh, dăng cái núi sâm đó. Bởi vậy nên tôi ngâm ra bán một litre 3 ĐỒNG BẠC dặng mà giúp ích cho đời, phàm hễ tôi được diệu thuật của tiền hiền để lại, mỗi mỗi tôi chẳng dám quên, ngài có dạn tôi rằng, phải thương người già cả, và ái truất những kẻ nghèo nàn, vậy nên tôi ghi lòng tạc dạ, tôi chẳng dám phụ lời di giáo, cho nên lời sách của thánh hiền ngài dạy, tôi chế theo KINH DIỄN CÔ PHƯƠNG mà tôi làm một litre thuốc rượu, thì dùng một lượng sâm.

Nếu tôi nói như vậy, mà tôi làm không đúng, tôi đem thứ sâm nào khác thì trời đất coi xét cho tôi.

ÂM PHÁP TRI NHI BẤT LẬU, DƯƠNG HIỂN GIẢN NHI HỮU ĐẠO. Nghĩa là: Phép của trời đất chậm mà khó trốn, vậy nên có câu rằng: **Thiên tri, địa tri, qui thần tri, hà vị vô tri**, đây tôi nói tóm lại ít điều, như muốn rõ biết đức *Thần-nông là người Annam*, hay là người nước nào, thì coi mấy cái dinh kỳ yên, trước khi kỳ yên, thì phải dồ một mâm xôi và một cái đầu heo đặng trước dinh, vọng một cây lọng, dặng mà sùng bái đức thần-nông, ấy là tích xưa để lại, thuốc thì thuốc ta với bắc mà thôi, kêu là bộ *Thần-nông bổn thảo* đầu tự gồ chi kiếm không ai cãi dặng.

Đầu cho kỳ phương quái dược, cũng cũng nhờ ngài nếm cỏ chế ra, nếu sau chư vị ân tổ mới biết, mà lập phương thang danh tánh dược, bởi sách có câu: **Tiểu kinh cước nhi tầm đại đạo, khai vân vụ tất đồ thanh thiên**. Nghĩa là: Phát gai thông vàng cả vén ngóc thấy trời xanh.

Nên chi viết cho cẩn thì là công của đức *Thần nông* đặng cho là thánh tổ muôn đời vạn gia truyền nguồn, cho nên người *Annam* biết ơn ngài, hay sùng bái ngài, xin chư độc-giả thử coi người Tàu có sùng bái ngài hay không thì biết.

Còn như tôi kể sơ thần hiệu của thuốc rượu *Trường-sanh dược-tửu* nầy trị 12 chứng bịnh, kể ra đây, ấy là lời thật, có sao nói vậy, chớ chẳng phải nói dặng mà làm không dặng.

Còn như ai có dùng thuốc rượu nầy, thì phải tùy theo chứng bịnh nặng nhẹ, nặng thì dùng nhiều, nhẹ thì dùng ít, và tôi có chế ra thứ thuốc rượu BẢO SANG DƯỠNG TỬU để cho đờn bà dễ dùng, nếu như người nào làm bồn rồi, là dễ rồi uống thuốc rượu nầy thì khỏi nằm lửa, và khỏi xông hơ, uống thuốc rượu nầy huyết điều ra tốt, nó trừ các chứng bịnh sẩng hậu, nghẹn và tức, tê bại dùng nó một tháng thì mạnh khoẻ như thường rất nên thần hiệu, thuốc rượu nầy của đờn bà để uống, cho nên không dám dùng *thổ mộc nhơn sâm* nhiều, mỗi ve có 2 chỉ sâm mà thôi, mỗi ve cognac đầy thì giá bán 1$20 và có bán lẻ, xin chư độc-giả lưu tâm, như muốn biết sự hiệu nghiệm lẽ nào, thì dùng thử một lần cho biết đều chơn gia.

Cách dùng mỗi ngày dùng 3 ly nhỏ uống trong bữa ăn, sớm mơi 1 ly, chiều 1 ly, tối trước khi đi ngủ uống 1 ly. (*Thuốc rượu nầy kị thai*).

Thuốc rượu TRƯỜNG SANH DƯỢC TỬU chủ trị các chứng bịnh kể ra đây:

1° Trị bán thân âm dương, nghĩa là nghịch khí chi chứng, nếu như ai có dùng thuốc rượu nầy mỗi ngày, thì chẳng hề có bịnh, ỉa mửa và bịnh hạch..

2° Trị bạch đái, và xích đái.

3° Trị những người tử cung trầm trệ, huyết trắng ra nhiều, con mắt có khoen, hoặc khoen xanh, hoặc khoen đen.

4° Trị trăng nám, mặt nám, dùng thường thì cũng hết, phần bịnh huờn trăng, trăng tốt như xưa.

5° Trị ông già bà cả, hoặc đờn bà đẻ rồi, mà ha chảy nước mắt, sống, năm mười năm, dùng nó thường thì cũng hết bịnh.

6° Trị lưng đau gối mỏi, dùng nó thường thì cũng hết bịnh.

7° Trị những người có mầu xám, hay xây xẩm mày mặt, dùng nó thường thì cũng hết bịnh.

8° Trị trường phong huyết, những mấy người có mắc đi ỉa mới vừa trật quần, không thấy phân ỉa máu xối như nước, dùng nó thường thì cũng hết bịnh dặng.

9° Trị đờn ông bình tánh yếu đuối, dương vật không năng cứ động, dùng nó thường thì tinh thần sung túc mau có con.

10° Trị những người bị kinh phong, hoặc nọc trái, con mắt lồn con mắt nhỏ, dùng nó thường thì trở lại như xưa.

11° Trị những người bị bịnh kinh phong, đau cái miệng méo, hay là dực tay tê, hoặc tay hữu, cũng bại xụi phong tê, dùng nó mỗi ngày thì cũng hết bịnh.

12° Trị ông già bà cả, và đàn bà đẻ nhiều lần, cái rắn nầy chuyển rụng, cái rắn khác lung lay, thường những rắn lung lay, thì nó muốn lìa đường, thì nhứt định cho cái rắn đó phải chết, dùng nó thường thì mấy cái rắn đó phải chẳng lại như xưa cho nên 70 tuổi không hề rụng răn, vậy thử thuốc rượu nầy kêu là TRƯỜNG SANH DƯỢC TỬU. Thuốc rượu nầy, đờn bà chửa uống nó thường, thì đến khi sanh đẻ người mẹ cũng an ninh và đứa con cũng khương thới, cách dùng mỗi ngày uống 3 ly rượu nhỏ, uống trong bửa ăn sớm mơi 1 ly, chiều 1 ly, tối trước khi đi ngủ uống 1 ly. Còn sản đây tôi kính trí cho chư tôn lục châu tường lãm tôi có bán mấy phương thuốc rất thần hiệu, của tổ phụ lưu truyền mà đời rất mầu nhiệm, đơn cũ 20 năm trở lại tôi cho dặng, đờn bà đã từng cùng nặng cách mấy, tôi cho cũng dặng. Như ho lao, ho tổn, ho phong đàm, ho sản hậu, ho thổ huyết, ho huyết, thì tôi cũng có thuốc ly mà cứu bịnh hiểm nghèo. Giá bịnh sẵng 20 năm sắp lên tôi cho uống trong một tháng là mạnh, 1 thuốc kinh phong, thuốc nên ái, thuốc ban trăng, ban đỏ, ban ngo, ban vàng, nói tóm tôi đây làm hẳn coi mạch, và trị các chứng bịnh nội khoa, ngoại khoa, và các đơn hoàn tán, đủ các thứ, thuốc rượu nầy kỵ rau má.

Còn tôi cố sản lòng cho không ba thứ thuốc thổ huyết, lạc quyết, và lưỡi đen không ăn tiền. Nếu như ai có bịnh, người nước nào, bất luận ngày hay là đêm, xin kêu cửa, thì tôi ắng lòng tiếp rước. Sau đây tôi xin tỏ cho chư tôn dặng rõ, nếu mà muốn biết bịnh, chớ chẳng phải uống 1 lần mà hết đâu, thuốc lạc huyết tôi cho, không ăn tiền, nếu như ai muốn gởi thơ xin, thì phải gởi theo 3$00 đồng bạc sở hụi, chớ chẳng phải là tiền thuốc chi. Bất luận giàu hay nghèo, thì tôi cũng sản lòng cho. Nếu như các vị muốn dùng thuốc nào, xin hãy gởi Mandat đến trước và phải chịu tiền gởi cách lãnh hóa giao ngân, thì tôi sản lòng gởi thuốc đến và chỉ cách dùng rành rẽ, bịnh ho thì uống 1 ngày 4 cắt, bịnh siễn 1 lượng 10$, 0 đồng uống dặng 1 tháng, tùy theo bịnh nặng nhẹ lâu mau. Còn thứ rượu thuốc nầy, muốn gởi đi xa, thì phải mua ít nữa trên 2 litres mới gởi, bởi vì gởi xa, thì sở tổn lắm.

Nếu như ai có bịnh chi nguy cấp, mà muốn rước tôi, dầu cho khó nhọc thế nào, thì tôi cũng sản lòng đi, còn như bịnh chi sơ sài, thì xin gởi Mandat mua thuốc dùng có rước thất công.

Chơn ngôn Cáo Bạch

Tiện-y: LÊ-VĂN-PHÁT
dit BẢY BÈ

Đả rẻ mà lại tốt
Chang kém gì Tây

Bổn tiệm chuyên nghề đóng giày vớ giày Annam giầy thêu cườn đủ kiểu, đa dồ màu, bổn tiệm đặt được nhiều thợ da ở Pháp và ở Huê-Kỳ lại, bổn tiệm làm rất thạo nghề, có học nghề và làm nhiều xưởng đóng giày lớn tại nước Pháp, có nhiều giấy chứng chỉ ban khen và bổn tiệm lựa toàn thợ giỏi, làm rất kỹ càng, buôn bán thật thà xin quí đồng bào dùng thử thì biết.

Hưng Long
122, rue d'Espagne Saigon
(sau Chợ-mới đi lên)

ÉTUDE DE Me. Michel VABOIS & Charles CANCELLIERI
Avocats-défenseurs à Saigon
Angles des Rues Pellerin et Đỗ-hữu-Vị

VENTE SUR SAISIE IMMOBILIÈRE

Au plus offrant et dernier enchérisseur

En l'audience des saisies immobilières du tribunal civil de Saigon au Palais de Justice à Saigon

L'Adjudication aura lieu le JEUDI SEPT AOUT 1930 à huit heures du matin.

PREMIER LOT

Un lot de terrain sis au village de Hanh-thong-Xa, canton de Binh-tri-Thuong, province de Giadinh, d'une contenance de quarante huit ares, cinquante centiares (0h.48-50) porté au dia-bô sous le N° 81 du plan de la description des champs, troisième feuille

Ledit terrain est borné au Nord par les lots Nos 77, 78, 79 et 80, au Sud par la route de Govap à An-nhon-xa, à l'Ouest par le lot No 80 et au Sud par les lots Nos 82, 83 et 425/81.

Ensemble toutes les constructions généralement quelconques édifiées sur ledit terrain consistant notamment en trois magasins construits en bois et briques couverts en tuiles, servant de décortiquerie.

Cette décortiquerie connue est sous le nom de Huyen-Cung et comprend:

4 meules de 1m.40 de diamètre.
4 cônes de 0m 85
4 séparateurs de 36 compartiments.
1 séparateur de 15 compartiments marque Kœrber et Neumann
10 élévateurs.
1 trieur de paddy.
3 ventilateurs avec tamis de brisures.
2 tamis rotatifs
5 aspirateurs.
3 bluteurs de 4m50 de long.

Force motrice:

1 moteur électrique de 110 chevaux
1 moteur électrique de 52 chevaux marque electro mécanique et Nancy.

N. B. Cette énumération est faite sans toutes réserves sans aucune garantie de la part du créancier poursuivant. L'adjudicataire prendra le matériel de la décortiquerie dans l'état où il se trouvera au jour de l'adjudication, sans aucun recours possible contre le poursuivant Tous intéressés sont priés de se rendre sur les lieux et de procéder, avant l'adjudication à toutes constatations et vérifications utiles.

Deuxième & dernier lot
Dix mille piastres (10,000 $)

S'adresser pour tous renseignements à Me. Charles Cancellieri, Avocat poursuivant

Mises à prix

Premier lot
Vingt mille piastres (20,000 $)

DEUXIÈME ET DERNIER LOT

Un lot de terrain sis au village de Hanh-thong-Xa, canton de Binh-tri-Thuong, province de Giadinh, d'une contenance de quarante huit ares, cinquante centiares (0h.48-50) porté au dia-bô sous le N° 81 du plan de la description des champs, troisième feuille

Ledit terrain borné au Nord par une Rue, au Sud par une autre Rue et lot n° 11, à l'Ouest par lot n° 12, et à l'Est par lot n° 10.

Ensemble toutes les constructions édifiées sur ledit terrain consistant notamment en une maison à rez de chaussée construite en briques couverte en tuiles, sans numéro, en façade sur la rue Thot Lot, avec dépendances à étage de même construction et vingt un compartiments à rez de chaussée construits en briques, couverts en tuiles, avec dépendances de même construction dont 16 sur une rue portant les Nos 1 à 16 et derrière ces 16 compartiments 5 autres compartiments ayant façade sur une rue sans nom.

Deuxième & dernier lot
Dix mille piastres (10,000 $)

S'adresser pour tous renseignements à Me. Charles Cancellieri, Avocat poursuivant

Lời rao

Đến ngày thứ năm, nhằm ngày mồng bảy tháng tám Langsa năm 1930, tám giờ ban mai, tại tòa sở Saigon có bán giảo giá hai sở đất, tọa lạc tại làng Bình-hòa xã, tổng Bình-trị-Thượng (Giadinh) cái ra sau nầy:

I- Sở thứ nhứt oh-4o-18 số họa đồ 12, tờ thứ tư.

Trên sở đất nầy có một cái nhà trệt cất bằng gạch, lợp ngói, không có số, trở mặt ra đường Thốt-Lốt có nhà sau cất lầu, và hai mươi mốt căng phố trệt, có nhà sau cũng cất bằng gạch, lợp ngói, song 16 căng giay mặt ra bờ đập, số 1 cho đến 16, còn phía sau cũng có 5 căng, song năm căng giay mặt ra đường không có tên gì

II. Sở thứ nhì, tại làng Hanh-thông-Xã, Oh 48 50c số-họa đồ 81, tờ thứ ba.

Trên sở đất nầy có ba cái kho cất bằng cây và gạch, lợp ngói, để làm nhà máy xay lúa gạo.

Cái nhà máy đó kêu là nhà máy Huyện Cung, trong đó có những đồ cái ra sau nầy:

3 cối bề hoành 1m40, xay gạo lức.
4 cối 0m85 xay gạo trắng.
4 hộc xay trấu 36 ngan (
1 hộc xay trấu 15 ngan (kiểu Koerber và Neumann.
10 cái máy đung tro
1 cái máy ra trấu
3 cái quạt ra tấm
2 cái quạt gió
5 cái quạt trấu
3 cái máy xay lấn ra gạo bề dài 4m50.

Sức máy chạy

1 cái máy điện 110 ngựa
1 cái máy điện 52 ngựa
Hiệu Electro Mécanique et Nancy.

Ai có ra đấu đặng thì lãnh những vật cái ra trên đây, như hồi đấu, không đặng trách cứ người đứng tịch.

Thị-giá

Sở thứ nhứt: 20,000 $
Sở thứ nhì: 10,000 $

Ai muốn hỏi điều chi thì do nơi phòng điền án Saigon, hoặc tại phòng văn quan Trạng-sư Vaboisvà Cancellieri cũng đặng, ở tại Saigon, góc đường Pellerin và Đỗ-hữu-Vị.

Signé: Ch. Cancellieri

NÊN BIẾT !!
NHÀ IN THƯƠNG-DUNG
LONGXUYÊN
In mau — giá rẻ — chữ tốt
Khắc con dấu và bản đồng, lãnh làm Quảng-cáo cho nhà buôn. — Đóng sách — Bán viết, mực, giấy, cho học trò

PENSIONNAT HUYNH-KHƯƠNG-NINH
61 Rue Darles S Iyon - Dakao

Ngày tựu trường 31 Juillet 1930
Bổn trường sẽ không lãnh nữa
a) Những trò đã theo bọn làm grève ngày 30 Mai 1930.
b) Những trò vắng trước ngày bãi trường 28 Juin 1930.
c) Những trò tựu sau ngày 31 Juillet 1930.
Nhơn vì ít chỗ ở trong nên trường không nhận **học trò mới** *học lớp 2me, 3me, và 4me Année*
d) Bổn trường sẽ mở riêng một lớp 1re Année cho các trò nữ (Filles) đã học lớp nhứt rồi, hoặc có bằng cấp sơ-học hoặc chưa có. Nhưng mà các trò nữ phải ở ngoài vô học (externes) không thâu học trò ở trong (internes) đặng.

Nay kính,
HUỲNH-KHƯƠNG-NINH

Xin các ngài lưu ý

Tại nhà hàng Hồng Hương Lữ quán tại ngoài mé biển ở Rachgia của ông Hương quang-Thịnh có lãnh giấy cho một ông quan cựu Langsa thiện nghề về việc điền thổ và các văn tờ kiện thưa. Còn nhà hàng thiệt là mát mẻ giá rẻ hơn hết.

Làm việc chắc không ăn lấn.

INSTITUTION DE LA MARNE
(ancienne institution NGUYỄN-NGỌC)
CHOLON

Tựu trường ngày 1er Aout 1930 nhằm ngày annam mồng bảy tháng sáu nhuận.

Mở đủ lớp:

1e année) Enseignement
2e id.) Primaire supérieur
3e id.) franco-indigène
4e id.)

và enseignement primaire từ Cours supérieur tới Cours enfantin

Cần nhứt là dạy mấy lớp thi — classes d'examen (1e année và Cours supérieur) cho đủ programmes và dạy riêng những trò ếu sức.

Vậy học-sanh nào muốn biết điều-lệ trường thì viết thơ cho Bổn-trường xin Adresse:

415, rue Cây-mai, Cholon
Boite postale N° 37

QUẢNG-CHÂU
425, Quai de Choquan, CHOLON
(ngang gare Jaccarée)
Chụp hình rất khéo ít nơi sánh

Muốn bán vì dư dùng
Xe hơi Peugeot 5 ngựa 3 chỗ ngồi số C. A. 870. Do số nhà 286 A. Rousseau, Cholon.

AUTO ÉCOLE
Dạy nghề sớp-phơ

Trường tôi mở đặng ba năm rồi, và có mướn thầy ở lò-nghề ra có nhiều giấy tờ của quan to cho và quan Toàn-quyền Đông-dương ân tứ cho médaille của Hoàng-đế Annam và médaille của Hoàng-đế Cao-mên, dạy đã mau thành nghề rất giỏi và biết lẽ luật đi đường, có thầy Langsa dạy luật và dạy thêm máy về xe hơi. Thi một lần chắc đậu.

Trường tôi bảo lãnh thi bằng cấp xe hơi và dạy cầm tay bánh xe rất mau, giá rẻ hơn các nơi, có chỗ ăn chỗ ngủ rất tiện, có cho mướn xe thi và chỉ đường đi xa, trường tôi có cô Nguyễn-thị-Hường có bằng cấp để dạy đàn bà cầm tay bánh xe và thi, trước giúp việc nhà sau cho hiệp thi buổi vân minh, xin đồng bạn chiếu cố.

CHU-VĂN-HAI
N° 45, Colonel Grimaud
Trước chợ mới Saigon,
au gare Cunia.

DÒ LẦN TRONG BÓNG TỐI

Tác-giả : **Bửu Cảnh**

Địa ngục ở miền dương gian

(*Tiếp theo*)

Ông ta nghe hỏi, mặt biến sắc rung như thằng lăng dứt đuôi, mắt nhìn tôi trân trân, mà mi ng nói chẳng ra lời. Tôi mới dỗ ng t :

— Ông cứ nói thi t cho tôi nghe, có ích cho tôi mà không thi t hại gì cho ông đâu mà ngại. Bữa đó bọn giết người hết t ấy là ba người còn vợ tôi thì ở trong buồng vừa đờn vừa ca. Người bị giết té xuống gạch, thì nó dứt tiếng ca và ja hải hải ông nhớ kỹ lại coi có phải như vậy không ? Người bị giết đó tên gì ? Đâu ông rằng nói cho tôi nghe một chút.

— Vì sao mà thầy biết tôi chuyện đó ? Chắc con hai thuật lại cho thầy nghe, chắc nó đã khỏi bịnh lăng trí, bằng không thì đời nào thầy nghe phong phanh được chuyện ấy ?

— Không, vợ tôi không có nói với tôi điều gì hết.

— Thầy giấu tôi, chớ lẽ nào nó không nói ra mà thầy biết được, bởi vì chỉ có một mình nó mục kích vụ án mạng nầy mà thôi.

— Ông quên rồi. Thiệt tình bữa đó có một người khác vì lộn nhà bước chơn vào chỗ án mạng vậy ra.

— À, tôi nhớ Thiệt có một người nữa. Tôi h t sức cảng ngăn mà-cet-in lỉnh cho nên người ấy mới khỏi bị hại thiệt mạng.

— Tôi xin đa tạ ông có lòng tốt cảng trở cho người ấ khỏi chết.

— Thầy đa tạ tôi ? Tại sao mà thầy đa tạ tôi ?

— Bởi vì cái thân ông cứu cho khỏi chết là thân của tôi. Chính tôi là người vô tội nhà.

— Thiệt là thầy hay sao ?

Ông ta nhìn mặt tôi một hồi, rồi mới nói :

— Quả thi t là thầy. Tôi nhớ khuôn mặt. Hiền chi mà lúc thầy đi nói và cười con hai, tôi thấy mặt thầy quen con mắt tôi lắm, song không nhớ rõ gặp thầy trước khi tại đâu. Phải, tôi hiểu. Tôi cũng lầm thuốc. Hồi đó thầy kh ông thầy đường, rồi thầy nhớ hương y Langsa mổ con mắt mới sáng tỏ lại. Có phải vậy không ?

— Phải. Bữa đó mắt tôi không thấy mà tai tôi nghe rõ mọi vi c.

— Rồi sau vợ thầy cắt nghĩa cho thầy nghe mấy chỗ th không rõ đó, phải không ?

— Không, vợ tôi chỉ hết bịnh vẫn còn lẩng trí.

Ông Châu Phùng-Ân lúc đó coi bộ buồn rầu vô lối n lắm. Ông cứ lắt đầu, chắt lưỡi hi. Ông nói nhỏ nhỏ như là nói thầ vậy :

— Tôi đã đoán trước, thế nào giết người mà giữ nhẹ được hoài ? Sao sao có một ngày người ta cũng biết được. Mấy ai lấy ông úp vei cho được ?

Rồi ông ta day lại nhìn tôi :

— Ai lối cho thầy biết bữa đó có mà chín lỉnh và t trong bọn sát nhơn ? không lẽ ấu Sỹ biết được mà nói cho thầ nghe. Còn người thứ ba trong ln sát nhơn, thiệt là không biết tiếng Annam, và không hay ra chuyện vãng với ai hết, vả lại người ấy ta đã chết rồi. Có phải là mà-chín lỉnh thuật lại với thầy hay không ? không có lý, bởi vì chính tay nó cầm dao đâm người ta chết. Nếu nó cả gan thuật lại thì chẳng khỏi bị tử tội. Xin thầy làm ơn tỏ cho tôi biết ai nói với thầy chuyện nầy ?

— Để rồi tôi nói hết t cho ông nghe. Nhưng tôi muốn ông lấy danh dự riêng mà thề rằng hễ tôi nói rồi thì ông không còn giấu điều gì với tôi hết thảy.

Thầy quên rằng tôi là một thằng tù, thì còn dan dự gì nữa mà thề ? Song không hề chi, thầy muốn vậy, tôi cũng xin hứa với thầy chẳng giấu đều gì hết.

Tôi bèn thuật tóm tắt cho ông ta nghe rằng vợ tôi có thể lành bịnh được, và vì lại sao mà nó dắt tôi trở lại cảng p ố chỗ giết người hồi đó.

— Nếu ông không chịu nói thiệt với tôi mọi việc, thì tôi n ứt định không bao giờ gần gũi với vợ tôi nữa.

— Trời ơi ! nếu tôi có thể chuộc tội, của tôi thì tôi rất sẵn lòng.

— Cứ nói thiệt đi, thì tôi không còn oán hận gì nữa.

— Nói thi t về khoản nào ?

— Mà chín lỉnh thú nhận rằng nó có giết người, nhưng nó lại cắt nghĩa tại sao mà nó giết. Nó nói ông biểu nó hạ thủ bởi vì người ấy làm cho con ai mang tiếng mà không chịu cưới làm vợ. Ông nói thiệt cho tôi n he, nói đi.

Tôi lối câu nầy rất lớn tiếng, trông ông Châu Phùng Ân kinh sợ mà thú nhận một cái tội lớn, nhưng mặt ông lại tỉnh hơn lúc trước. Ông trả lời rất chầm rãi :

Người mà bị mà chín lỉnh giết đó, chính là anh ruột của con Kim, châu ruột của tôi, tên nó là Châu nguyên Thạnh.

Châu nguyên Thạnh ! Anh ruột vợ tôi !

Bây giờ tôi hiểu tại sao mà vợ tôi nói mê, cứ kêu anh ơi anh hỡi, cứ nói em thương anh, nếu anh chết thì em bơ vơ chẳng biết nương dựa vào đâu. Anh ruột của nó mà nó không kêu bằng anh sao được ? Anh ruột của nó lẽ nào nó không thương ?

XIN CÁC NGÀI ĐỂ CHÍ LƯU Ý

Tại nhà hàng Đồng-Hương-Lữ Quán của ông Dương quang-Thành ở lục-tỉnh tại mé biển tiếng tốt, mát mẻ, lại có lãnh việc đặt ruộng kiến thưa, và lại cho vay lớn của hãng thế đất ruộng xin các ngài đến tại đây thương nghị.

BREVET ELEMEMTAIRE và DIPLOME D'ETUDES PRIMAIRES SUPERIEURS

Thi kỳ nhì 1930.

Giáo-sư Tây, cử-nhơn, đã dạy học trong trường nhà nước 14 năm. Sẽ dạy học-sanh.

Dạy Français và Mathématiques từ 15 Juillet tới 15 Septembre 1930.

Năm ngoái và năm nay đã có nhiều học trò thi đậu rồi.

Có lãnh [illegible]

Có điều chỉ [illegible]

M. Michel
9, Rue Lucien Lacouture Saigon

MỚI CÓ LẦN THỨ NHỨT
ĐÍA ĐIỆN KHÍ "COLUMBIA"
của bạn "HUỲNH KỲ"

Tuồng : SAN-HÀ XÀ-TÁC

Ngọc-Nữ bị san gặp riệu-Khải [illegible]
Triệu Khải hồi trào id. [illegible]
Ngọc-Nữ bảo phu cứu id. [illegible]
San-Hà Xà-Tác đối chá id. [illegible]

Hồi nơi mấy tiệm bán đĩa hát ở Saigon, Cholon và lục-tỉnh, tiệm nào cũng có bán.

NOUVEAUTÉS AUTOMOBILES
35, Colonel Grimaud, Saigon
Ngang gare xe điện Cuniac
Téléphone 747

Tiệm bán đủ đồ phụ tùng xe hơi, xe máy, xe máy hơi, tiệm tuy mới song chủ cũ mèn nên thông thạo, nhờ giao thiệp rộng nên biết hết các giá hàng, đâu tốt xấu rẻ mắt.

Tiệm tuy nhỏ song bán đủ đồ và rẻ hơn các tiệm lớn vì sở hụi ít không nhiều người làm công như ai. Bịch thân chủ đứng bán nên có thể bán được rẻ nhiều.

Xin đồng-bào niệm tình đến mua thử thì biết.

PHẠM-VĂN-THÂN

DAKAO PHOTO

Ở nhà chụp [illegible] Saigon [illegible] ông biết. Hình thật giống [illegible] khéo, làm kỹ luôn không đâu bì kịp.

Ở ngang gare xe điện Đakao

8 et 10 Rue Martin des Pallières, 8 et 10

DAKAO-SAIGON

Tờ Bá-Cáo

Tôi có một bà mẹ vợ tên Nguyễn thị-Kiểm 38 tuổi, bỏ nhà đi gần giáp năm, không có thơ từ chi hết. Tôi kiếm khắp nơi không được.

Nên tôi cậy qui báo đăng ít lời bá cáo nầy. Như ai biết xin chỉ giùm làm ơn.

M. Nguyễn-minh-Ký
au Village de Tân-Hình Rạchgầm Cầnthơ

Trường dạy tiếng Anh

Buổi tối từ 7 giờ tới 9 giờ
ai đường Frère Louis số 22
SAIGON

Giáo-sư bản Singapore biết tiếng Langsa, Annam, Bálai và Chà, dạy mau biết viết và nói tiếng Anh.

THIỆT LÀ ĐẠI BỔ XIN DÙNG QUA THÌ BIẾT

Nhà Thuốc Tây Khương-Bình-Tịnh, tại Cầnthơ có bán thứ rượu thuốc bổ hiệu Ô nốt. Chế rất kỹ lưỡng, các chất thuốc đều nghiên cứu đã lâu và rất phù hợp với phương thổ xứ ta. Có nhiều giấy chứng thật rằng rượu thuốc nầy đã ngon mà lại bổ.

Chuyên trị các chứng bịnh kể ra sau nầy : «Xanh xao kém huyết, ăn không biết ngon, ít ngủ, bịnh đau trái tim, hay mệt bịnh tức, đau phổi và các bịnh đau mới mạnh, cảm phục sức Đờn-bà đang thai và hậu sanh rồi dùng rất tốt ».

Giá bán lẻ : 2$50 một ve lớn — 1$50 một ve nhỏ.

Giá bán sỉ : 20$00 một thùng 10 ve lớn—13$00 một thùng 10 ve nhỏ. Có gởi cách lãnh hóa giao ngân.

Đã bao thơ :
KHƯƠNG-BÌNH-TỊNH —(CANTHƠ)
Đánh giây thép :
Bình-Tịnh — Cầnthơ

Giây thép nói Số 52

Bd GALLIÉNI 7 à 29
Phòng hiếm bởi rộng rãi và
Téléphone : 776
Tân-Kỳ Khách-Lầu
HUỲNH-TUỆ-KỲ Chủ-nhơn
Rues Colonel Grimaud et Bourdais rất mát mẻ

Đông-Pháp mới có một !

Tiệm bán cơm chay và đồ điểm tâm chay

Mới dọn tại đường Colonel Grimaud số 31 giẫy phố mới ngan ga xe điện đường dừa (gare Cuniac) trước chợ Bến-Thành-tiệm dọn rộng rãi sạch sẽ, gần bến xe hơi, gần khách-sạng rất tiện cho qui khách ở xa đến Sai gon muốn dùng bửa chay. Rất tiện cho qui ông ở Saigon-Cholon, Giadinh, còn phải đi làm việc dùng tốt lòng hoặc dùng bửa chay. Bán thường ngày và cũng có nấu cơm tháng. Bất luận người tu hành hay là không tu mà muốn dùng bửa chay, xin thỉnh đến giúp giùm cho bổn hiệu dùng bền vững lâu dài thì chúng tôi rất đội ơn. Món ăn mỗi ngày trên mười món và đổi đổi bửa, xin hỏi toa đồ ăn (Menu) mỗi ngày.

Cảm tình ! Đáp nghĩa !!

Nhờ ơn qui đồng bào hằng có đến chung tôi, vừa giúp vừa làm nghĩa nên hiệu « Đức-Thành-Hưng » đã 15 năm nay được bền vững. Chúng tôi lấy làm hân hạnh, chẳng biết [illegible] mới mượn tờ báo để tỏ lòng chẳng quên ơn qui-vị đã trọng tình đến chung tôi.

Muốn đền đáp nghĩa cao sâu ấy nên chúng tôi bất lòng lo tạo thành một cái Restaurant « Đức-Thành-Hưng » ngang gare Giadinh hồi năm 1927 đến nay; và một gian phòng ngủ « Đức-Thành-Hưng » Khách-sạn tại cửa Bàn-Cờ cách chợ thành 2 ngàn thước nơi theo con đường đi Thủ-đức. Phòng rất nên tinh khiết, rộng rãi và mát mẻ, lại có sẵn hoa mùa mến và tin cậy cho qui-khách sai khiến và cũng có chỗ rộng rãi cho qui khách dùng tiệc, ăn, trà, hoặc là nhóm bộ mà thiết đãi. Thật là một chỗ rất vừa đáng tiếp đãi qui khách.

Muốn cho vừa lòng qui khách một ngày một thêm nữa nên chúng tôi có mở thêm một tiệm Café « Đức-Thành-Hưng » 223 rue d'Espagne ngang Modern Cinéma là nơi qui khách dùng điểm tâm, hoặc dùng bửa trưa, tối cũng những món đẹp đẽ qui khách đều có sẵn.

Tóm lại, như qui-vị nào muốn đãi tiệc, cơm annam, hoặc là cơm tây cùng các thứ bánh trong tiệc thì xin đến chúng tôi mà thương nghị.

Đức-Thành-Hưng, *kính đồn*
133-141 Rue Albert 1er, Dakao

Thuốc gia truyền

Bổn-đường chuyên trị bạch đới điều kinh dưỡng thai bảo sản, tăng tinh trị tiểm-la, giang-mai, sang độc [illegible] và các bịnh lậu đã một năng nhẹ thì nên có đủ phương trị theo mỗi bịnh [illegible] đứt ngày sau sanh con, đứa nhỏ khỏi chịu độc của cha mẹ. Những thuốc đáng và trị các bịnh ngoài da có nhiều phương hay là [illegible], thuốc bổ đại thì, bất kỳ người lớn con nít đau bịnh gì cũng có đủ phương thuốc toàn là đồ gia truyền trị mạnh dốt hay lắm. Đã phát tri, con nít ốc, la ban, trái tai nhà thuốc đăng Thầy đại thì [illegible] muốn xem tờ nói việc thuốc rành rẽ hoặc hỏi điều chi nhớ để có trả lời, thơ mua thuốc nói chẳng thiệt kỹ để ngày cho !

NGUYỄN-VĂN-TÔN
Chủ nhà thuốc [illegible]
Hiệu [illegible] CHIM ÉN
[illegible]

Thuận-Thái-Lâu
số 353 đường Thủy-binh Cholon
Bán đồ nữ trang, vàng, ngọc, và kiểu đeo mắt thật thấy tinh
Tiệm nghề ở Quảng-đông
Thường-đẳng danh tiếng hơn 30 năm nay
Tiệm nhà [illegible] đồ [illegible] ngọc, [illegible] hột [illegible] thấy [illegible] Quảng-đông [illegible] Thường-đẳng danh tiếng chỉ. Hột [illegible] chứng [illegible] vàng, ngọc ở Saigon [illegible] chúng tôi mua bán lại.
Kính mời qui khách ghé lại [illegible] hiệu nghành và tính theo giá [illegible]

S^té A^NE POINSARD & VEYRET
PARIS - SAIGON - HAIPHONG - PNOMPENH - HANOI
Máy cày hiệu ALLIS CHALMERS
[illegible] chạy dầu hôi hay là essence. Điền-chủ nào muốn [illegible] thử. Ở xa viết thư hỏi báo *Duốc Nhà Nam*, N° 72 đường Lagrandière — Saigon.
HANOI HANOI
Nước thiện, mạ Cho, đất ít. Các nhà nông nên lo mua :

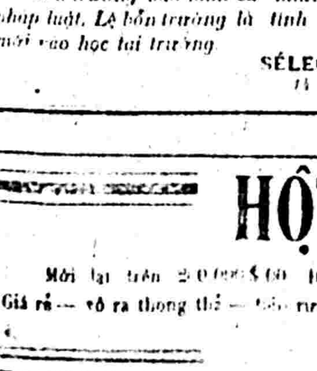

Pompe hiệu RATEAU
là hiệu rất có danh tiếng làm pompe tốt hơn hết bên Pháp. Đem nước vô ruộng một giờ được đến 16.000 mét nước. [illegible] cung được Pompe nhỏ và lớn có thể đem nước vô ruộng được từ 200 mét tới 10.000 mét nước trong một giờ. Hội Tháp Mười có mua đã chứng chắc là tốt. Muốn mua xin tới thử tại hãng :
POINSARD & VEYRET
Boulevard Charner N° 121, Saigon

SÉLECT-AUTO-ÉCOLE
14, RUE SABOURAIN

Là trường dạy cầm bánh xe hơi giỏi hơn hết mà thôi.

Hằng năm bổn-trường thường được lời khen tặng và mối cảm tình của anh em lớp trò, dầu mới học hay đã học lâu, mỗi người đều nhận rằng bổn-trường dạy kỹ càng đúng đắng hơn hết.

Bằng [illegible] hơn hết.

Từ ngày lập trường đến nay không bao lâu mà số học trò [illegible] trong đến 250 rồi.

Chúng tôi rất [illegible] cho trường « Sélect Auto École » [illegible] danh tiếng là trường mạnh mẽ hơn hiệp hơn các trường dạy cầm bánh xe hơi khác.

Nên vững kỹ :

Cách sắp đặt Những máy móc xe cộ Những giấy cần bánh và lấy bằng cấp về :

Xe Citroen kiểu torpédo.
Xe Camion Delahaye mới, tay bánh rất nhẹ, kiểu xe bộ hành.

Bổn trường bao lãnh cả những giấy tờ đơn trạng về pháp luật. Lẽ bổn trường là tính trọn giá, từ khi học trò mới vào học tại trường.

SÉLECT-AUTO-ÉCOLE
14, Rue Sabourain

HỘT XOÀN

Mới lại trên 200$00 đủ thứ nước, lớn có nhỏ có. Giá rẻ — vô ra thong thả — [illegible] nước tử tế.

Bijouterie Parisienne
J. GUENTOLI

Dạy chụp hình

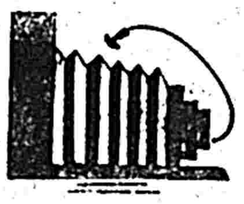

Qui ông muốn biết chụp hình. Biết chụp mà không biết rửa. Biết nghề hình chưa giỏi.

Nên coi cuốn sách dạy chụp hình của M. Vũ-hữu-Côn đã nghiên cứu trong 15 năm, cách chỉ dẫn thiệt minh bạch. Mỗi cuốn giá 0$80 ở xa xin gởi thêm 0$20 tiền gởi.

Đương in tới ngày 10 Juillet thì rồ

Tại Nhà In
TRẦN-TRỌNG-CẢNH
192 Rue d'Espagne Saigon

Chúng tôi có nhận được nhiều thơ và mandat gởi về mua, xin có lời cảm ơn qui vị, chừng mấy bữa nữa đóng bìa rồi sẽ gởi hầu các ngài.

THUỐC BỔ
Nhân con thỏ

Là thứ thuốc tốt chế tạo [illegible] mà nhiều người dùng thấy hay đã phải đồ nhựt-trình khen tặng.

Qui-khách muốn biết thiệt [illegible] dùng thử một lần sẽ rõ.

Ai ở xa xin biên thơ và [illegible] ông Huỳnh-Cao chế tiện.

VĨNH-AN-ĐƯỜNG
173 Bd Galliéni

GARAGE
Nguyễn-văn Phát
N° 1, rue Verdun Saigon-Tél. n° 749

Hằng sửa xe hơi mới lắp, có hàng đen, đóng thùng xe, sơn xe, có lãnh liền đồ phụ tùng xe hơi, máy xăng lửa, máy cày, có vẫn dynamo và magnéto.

Công việc làm rất kỹ lưỡng.
N. V. PHÁT dit RÂY.

L'INDUSTRIE MODERNE
NGUYỄN-TAN-PHAT
59-61, Rue Colonel Grimaud
SAIGON
Téléphone : 719

Hãng thiện nghệ bán máy in gạch, ngói, máy xay gạo, máy nước đá, máy ép dầu, máy bơm nước, máy cưa cây, máy canot, máy hơi, lò lửa, máy Mazout chạy dầu cặn.

Có lãnh và ráp rồi nhiều cái nhà máy gạch và máy gạo đều đặng vừa lòng Thân-chủ, nên có hiệu giấy tốt của Thân-chủ gởi tặng khen, cũng nhờ chủ Hãng đã thiện nghệ hơn 20 năm trường về nghề máy ; có bán đủ đồ phụ tùng cho máy gạch và máy gạo.

CRÉDIT FONCIER DE L'INDOCHINE
ĐÔNG-PHÁP ĐỊA ỐC NGÂN HÀNG
Hội danh Công-ty vốn hơn 150.000 quan

CHI CUỘC Ở NAM-KỲ
SAIGON : 37 Boulevard de la Somme
CANTHO : Bến Delaporte & Saintenoy
Ngoài chi-cuộc khác : HANOI, HAIPHONG, BANGKOK

CHO VAY THẾ CHƯN, KỲ HẠN LÂU NĂM

Thế chưn đất nhà chánh-thành : góp mỗi tháng mỗi ba tháng, mỗi sáu tháng, hoặc mỗi năm. Tiền lời : [illegible]

Thế chưn đất vườn : mỗi năm góp một lần trong tháng mười [illegible] Tiền lời [illegible] % theo cuộc thăng [illegible] % mỗi năm bất kể bao nhiêu.

CHO VAY ĐẶNG CẤT NHÀ PHỐ

Quí vị muốn bền hoàng đến [illegible] nhà phố [illegible] Đông-Pháp Chưởng đặng.

ANNONCES LÉGALES, JUDICIAIRES ET ADMINISTRATIVES

Etude de Me Louis CADE, Avocat-Défenseur à Cantho

VENTE
SUR
SAISIE IMMOBILIERE

AU PLUS OFFRANT ET DERNIER ENCHÉRISSEUR
en l'audience des saisies-immobilières

du Tribunal de Paix à Compétence Etendue de Soctrang au Palais de justice à Soctrang-Ville
salle ordinaire des dites audiences, de vingt six, parcelles de terre

EN NATURE DE RIZIÈRES DE JARDINS ET TERRAIN D'HABITATION

sises au village d'An-lac-Tây canton de Dinh-Tuong, province de Soctrang

L'ADJUDICATION AURA LIEU
LE MERCREDI SIX AOUT 1930
à sept heures et demie du matin

On fait savoir à tous ceux qu'il appartiendra :

Qu'en exécution : 1° d'un arrêt de M. le Gouverneur de la Cochinchine à Saigon, N° 2299, en date du 1er Mai 1929, 2° d'une décision de M. l'Administrateur Chef de la Province de Cantho, N° 166 R. en date du 30 Avril 1929 ducment approuvée par M. le Gouverneur de la Cochinchine le 28 Mai 1929, sous le N° 1340, et aux requêtes poursuite et diligence de M. Maurice Philippe ESQUIVILLON, Administrateur Chef de la Province de Cantho, agissant au nom de M. le Gouverneur de la Cochinchine, représentant le Budget local de la Cochinchine et en qualité de représentant du Budget provincial et des Budgets communaux de la province de Cantho, créancier poursuivant.

Ayant pour Avocat - défenseur constitué Maitre Louis CADE, Avocat-défenseur près le Tribunal de première instance de Cantho, demeurant à Cantho-ville.

Il suivant procès-verbal du Ministère de Maitre TRAN-QUANG-CANH, Clerc, assermenté de Maitre Pham-thê-Kiêt Huissier à Soctrang, en date du 28 Octobre 1929, visé, enregistré, dénoncé et transcrit avec les deux exploits de dénonciation au Bureau des Hypothèques de Cantho, le 13 Novembre 1929, Nos 42 et 43.

Il a été procédé à la saisie réelle des immeubles ci-après désignés, sur M. TRAN-VAN-LUONG, Phu de troisième classe, Comptable de la Province de Cantho, demeurant et domicilié à Cantho-ville.

Que, les formalités de publication du cahier des charges ayant été remplies en l'audience des saisies-immobilières du Huit Janvier Mil-neuf cent trente, le Tribunal, par son jugement en date du même jour a fixé l'adjudication des immeubles saisis au mercredi 5 Mars 1930, à sept heures et demie du matin :

L'adjudication desdits immeubles précédemment fixée au Cinq Mars 1930, n'a pas eu lieu par suite d'un incident de saisie immobilière soulevé par les tiers détenteurs Tran-van-Vang, Tran-thi-Thuc et Nguyen huu-Phu.

Cet incident ayant été définitivement tranché par la Cour d'Appel de Saigon (1ère Chambre), par arrêt du 17 Juin 1930, qui a ordonné la continuation des poursuites, le Tribunal de Paix à Compétence Etendue de Soctrang a, par jugement en date du 2 Juillet 1930, fixé de nouveau l'adjudication au 6 Août 1930.

Qu'en conséquence et sur les poursuites de M. Lalaurette, Jean Simon Migard remplaçant M. Maurice Philippe ESQUIVILLON susnommé.

Il sera procédé, le Mercredi 6 Août 1930, à sept heures et demie du matin, en l'audience de la Chambre des saisies immobilières du Tribunal de Paix à Compétence Etendue de Soctrang, séant au Palais de Justice à Soctrang ville, salle ordinaire des dites audiences, à la vente aux enchères publiques au plus offrant et dernier enchérisseur, des immeubles dont la désignation suit :

Premier lot.— Une parcelle de terre en nature de rizière, Hors classe, d'une contenance de Huit hectares quatre vingt treize ares cinquante centiares (8h.93.50) portée au diabô sous les numéros 53 du diabô de 1900, 51 du diabô de 1921, 40 du plan, 3ème feuille, et bornée comme suit :

Nord : lot N° 39, Sud : 2ème feuille, Est : Xeo muong khai, Ouest : lot N° 41.

Deuxième lot.— Une parcelle de terre en nature de rizière, Hors classe, d'une contenance de deux hectares soixante dix neuf ares (2h.79.00) portée au diabô sous les numéros 55 du diabô de 1900, 54 du diabô de 1921, 16 du plan, 3ème feuille, et bornée comme suit :

Nord : lot N° 15, Sud : 2ème feuille, Est : lot n° 41, Ouest : lot N° 47

Troisième lot. - Une parcelle de terre en nature de rizière, Hors classe, d'une contenance de Sept hectares soixante seize ares cinquante centiares (7h 76, 50) portée au diabô sous les Nos 56 du diabô de 1900, 55, diabô de 1921, 41 du plan, 3ème feuille, et bornée comme suit :

Nord : lot N° 42. Sud : 2ème feuille, Est : lot N° 40, Ouest : lot N° 46.

Quatrième lot. — Une parcelle de terre en nature de rizière, Hors classe, d'une contenance de Quatre hectares quatre vingt neuf ares cinquante centiares (4h 89.50) portée un diabô sous les Nos 57 du diabô de 1900, 56 du diabô de 1921, 47 du plan, 3ème feuille, et bornée comme suit :

Nord : lot N° 48, Sud : Rach dâp et Xeo, Est : lot N° 46, Ouest : lot N° 48,

Cinquième lot.— Une parcelle de terre en nature de rizière, Hors classe, d'une contenance de vingt huit hectares quatre vingt treize ares cinquante centiares (28h 93.50) portée au diabô sous les N° 59 du diabô de 1900, 58 du diabô de 1921, 12 du plan, 2ème feuille, et bornée comme suit :

Nord : lot N° 13, et 3ème feuille, Sud : lots 11 et 17, Est : lots 17, 16, 13, Ouest : lots 11 3ème feuille.

Sixième lot. — Une parcelle de terre en nature de rizière, Hors classe, d'une contenance de Trente sept hectares soixante seize ares (37 h. 76.00) portée au diabô sous les N° 60 du diabô de 1900. 59 du diabô de 1921, 17 du plan, 2ème feuille, et bornée comme suit :

Nord : lots 12, 13, Sud : lots 11-27-18, Est lots : 18-16 Ouest : lots 11-12.

Septième lot.— Une parcelle de terre en nature de rizière. Hors classe, d'une contenance de Vingt-et-un hectares soixante douze ares, (21 h. 72) portée au diabô sous les N° 78 du diabô de 1900. 83 du diabô de 1921, 9 du plan, 6ème feuille et bornée comme suit :

Nord : Fleuve, Sud, Fleuve, Est : lot N° 8, Ouest : lot N° 10.

Huitième lot.— Une parcelle de terre en nature de rizière, Hors classe, d'une contenance de Huit hectares quarante neuf ares cinquante centiares (8 h. 49.50) portée au diabô sous les N° 82 de 1900, 90 du diabô de 1921, 51, du plan, 5ème feuille, et bornée comme suit :

Nord : lots 50-52, Sud : lot 1-92 Est : lots 81-83-80-79-52, Ouest : lots 1-50.

Neuvième lot. — Une parcelle de terre en nature de rizière, d'une contenance de Vingt hectares dix sept ares dont (4h 17.00 Hors classe, et 16h de 1ème classe) portée au diabô sous les Nos 84 du diabô de 900 92 de 1921, 10 du plan, 6e feuille et bornée comme suit :

Nord : Fleuve, Sud : Fleuve, Est : lot N° 9, Ouest : Culao Tram Rach.

Dixième lot. Une parcelle de terre en nature de rizière. Horsclasse, d'une contenance de Vingt hectares cinquante ares (20h 50.00) portée au diabô sous les N 90 du diabô de 1900, 97 du diabô de 1921, et bornée comme suit :

Nord : Fleuve. Sud : Fleuve. Est : Fleuve. Ouest ; lot N° 9.

Onzième lot. Une parcelle de terre en nature de jardin de deuxième classe, d'une contenance de Un hectare quatre vingt ares (1h. 80.00) portée au diabô sous les N° s 164 du diabô de 1900. 193 de 1921. 48 du plan, 3ème feuille, et bornée comme suit :

Nord : lot N. 45, Sud : Rach dâp, Est : lot N° 47, Ouest : Rach cac trung.

Douzième lot.— Une parcelle de terre en nature de jardin de première classe, d'une contenance de trois hectares cinquante quatre ares (3h. 54.) portée au diabo sous les Nos 166 diabo de 1900, 196 du diabo de 1921, 13 du plan, 2ème feuille et bornée comme suit :

Nord : 3ème feuille et chemin, Sud : lots 12-57-16, Est : lots 14-16 et chemin, Ouest : lot 12 et 3ème feuille.

Treizième lot. — Une parcelle de terre en nature de jardin, de deuxième classe, d'une contenance de quatre vingt dix neuf ares cinquante centiares (0h.99.50) portée au diabô sous les N° s 166 du diabô de 1900, 197 du diabô de 1921, 14 du plan, deuxième feuille, et bornée comme suit :

Nord : 3ème feuille et Bassac Sud : chemin et lot 15, Est : lot 15 et Bassac, Ouest : chemin d'An-lac-Tây.

Quatorzième lot. — Une parcelle de terre en nature de rizière, d'une contenance de dix neuf hectares (dont 5h.00.00 hors classe, et 14h.00 00 de 1ère classe) porté au diabô sous les N° s 167 du diabô de 1900, 198 de 1921, 18 du plan, 2ème feuille et bornée comme suit :

Nord : lot Nos 17-16, Sud : xeo et lot N° 19, Est : lots Nos 19-20-16, Ouest : lot N° 27-17.

Quinzième lot.— Une parcelle de terre en nature de jardin de première classe, d'une contenance de Un hectare quatre vingt quatorze ares (1h.94.00) portée au diabô sous les Nos 174 du diabô de 1900, 210 du diabô de 1921, 15 du plan, 2ème feuille et bornée comme suit :

Nord : lot 14 et chemin, Sud : lot 21 et chemin, Est : Bassac, Ouest : chemin.

Seizième lot.— Une parcelle de terre en nature de jardin de première classe, d'une contenance de Douze hectares cinq ares (12h 05 00) portée au diabô sous les Nos 174 du diabô de 1900. 211 du diabô de 1921. 16 du plan, 2ème feuille, et bornée comme suit :

Nord : lot 13 et chemin. Sud : lots 18-19-20, Est : lot 20 et chemin. Ouest : lots 17-18.

Dix septième lot.— Une parcelle de terre en nature de rizière Hors classe, d'une contenance de Un hectare soixante cinq ares (1h.65.00) porté au diabô sous les N.s 93 du diabô de 1900, 100 du diabô de 92, soixante et un du plan, 2ème feuille et bornée comme suit

Nord : lots N° 58-59, Sud : lots Nos 62-63, Est : lot N° 60, Ouest : lot N° 2

Dix huitième lot.— Une parcelle de terre en nature de rizière de deuxième classe, d'une contenance de Vingt deux ares (0h.22.00) portée au diabô sous les N° 131 du diabô de 1900, 159 du diabô de 1921... 18 du plan, première feuille, et bornée comme suit :

Nord : Rach Vop, Sud : lot N° 2 Est : lot N° 23, Ouest : route.

Dix neuvième lot. — Une parcelle de terre en nature de rizière de deuxième classe, d'une contenance de Un hectare quatre vingt onze ares (1h.91.00) portée au diabô sous les Nos 134 du diabô de 1900, 160 du diabô de 1921, 19 du plan, première feuille, et bornée comme suit :

Nord : Rach Vop, Sud : lot N° 20 Est : route, Ouest : lot N° 14.

Vingtième lot. — Une parcelle de terre en nature de jardin de première classe, d'une contenance de, Un hectare soixante neuf ares (1h.69.00) portée au diabô sous les Numéros 161 du diabô de 1900, 190 du diabô de 1921, 39 du plan, 3ème feuille, et bornée comme suit :

Nord : Rach cai trung, Sud : lot N° 40, Est : xeo muong khai, Ouest lot N° 4[illegible].

Vingt et unième lot.— Une parcelle de terre en nature de Jardin de deuxième classe, d'une contenance de trente deux ares (0h.32.00) portée au diabô sous le Nos 162 du diabô de 1900, 191 du diabô de 1921 45 du plan, 3ème feuille et bornée comme suit :

Nord : Rach cai trung, lot 41. Sud, lot 48.47.46; Est : lots 46 41 42 44, Ouest : lot 48 et Rach cai trung.

Vingt deuxième lot.— Une parcelle de terre en nature de jardin de première classe, d'une contenance de Un hectare trente six ares (1h.36 00) portée au diabô sous les N° 163 du diabô de 1900, 192 du diabô de 1921, 42 du plan, 3ème feuille, et bornée comme suit :

Nord : Rach cai trung, Sud : lot N° 41. Est : lot N° 39. Ouest : lot N° 41.

Vingt troisième lot.— Une parcelle de terre en nature de jardin de deuxième classe, d'une contenance de cinquante ares (0h. 50.00) portée au diabo sous les Nos 176 du diabo de 1900, 213 du diabo de 1921 et bornée comme suit.

Nord : Rach cai trung, Sud : lot N° 42. Est : lot N° 43. Ouest : lot N° 45.

Vingt quatrième lot. — Une parcelle de terre en nature de terrain d'habitation et de jardin, d'une contenance de Un hectare quarante sept ares cinquante centiares (dont 0h. 60.00 de terrain d'habitation et 0h. 87.50 de jardin de 1ère classe) portée au diabo sous les N. 213 du diabo de 1900, 247 du diabo de 1921, 60 du plan, 3ème feuille, et bornée comme suit :

Nord : Xeo, Sud : Rach dâp cai trung, Est : Xeo et rach cai trung ; Ouest : lot N° 61.

Vingt cinquième lot.— Une parcelle de terre en nature, de rizière Hors classe d'une contenance de dix sept ares cinquante centiares (0 h. 17.50) portée au diabô sous les Nos 361 du diabô de 1900, 307 de diabô de 1921, 6 du plan, 3ème feuille, et borné comme suit :

Nord : Village Ninh-Thới, Sud : lot N° 5, Est : lot N° 8, Ouest : lot N° 5.

Et vingt sixième lot.— Une parcelle de terre en nature de rizière Hors classe, d'une contenance de Un hectare vingt cinq ares cinquante centiares (1 h 25 50) portée au diabô sous les numéros 361 du diabô de 1900, 308 du diabô. de 1921, 7 de plan 3ème feuille, et bordée comme suit :

Nord : lot N° 8 et 4ème feuille, Sud : Village Ninh-thoi, Est : lot N° 8, Ouest : Village Ninh-thoi.

REPUBLIQUE FRANÇAISE
LIBERTE — EGALITE — FRATERNITE

PROVINCE DE SOCTRANG
Canton de Dinh-Tuong, Village d'An-lac-Tay
Extrait du registre de la Propriété Foncière

Nos du diabô 1900	Nos du diabô 1921	No du plan des champs	NOM du propriétaire	Contenance	NATURE de la terre	LIMITES	ORIGINE de la propriété	DROITS et obligations affectant la propriété	MUTATIONS
53	51	40 3e feuille	Tran-van-Vang	8h93a50c	R. cl	N. Lot n° 39 S. 2e feuille. E. Xeo Muong khai O. L t n° 41.	Reçu en partage des héritiers de Tran-thi-Dinh suivant transaction n° 2 60, du 11 décembre 1918.	Obligation hypothécaire de 7o1 h 29 a 10 en 6 parcelles pour 2o.000 $ sur Tran van Luong au S. R. M. M. A. Annamalé chettiar suivant acte notarié passé à Cantho le 25 Juin 1927, n° 73 enregistré à Cantho le 25 Juin 1927, folio 9 case 15 volume 76, non-bis le 11 juillet 1927. Signé : Kerjean. Affectation hypothécaire, de 0h 29 a 10 en 16 parcelles pour 2o.000 $ 00 par Tran van Luong au Profit de S R.M.A.R. Kalichappachetty suivant acte notarié passé à Cantho, le 25 novembre 1927 n° 467 enregistré à Cantho, le 25 novembre 1927, folio 88 case 16, volume 27 notifié le 8 décembre 1927. Signé : Kerjean	L'acte de partage de 17 octobre 1918 enregistré le 11 décembre 1918 sous n° 2360 est révoqué par l'acte notarié n° 45 passé à Soctrang le 3 avril 1929 et enregistré à Cantho le 24 avril 1929 folio 20 Case 6, volume 37, Tran van Vang inscrit aux lieu et place de son fils Tran van Luong, mutation faite le 14 mai 1929 Signé : Kerjean.
55	54	16 2e fille	id	2h79 a00	id	N. Lot n° 15. S. 2e feuille. E. Lot n° 41. O. Lot n° 47.	id	id	id
56	55	41 3e fille	id	7 h 76a50	id	N. Lot n° 42. S. 2e feuille. E. Lot n° 40. O. Lot n° 46.	id	id	id
57	56	47 3e fille	id	4h 89a50c	id	N. Lot n° 48. S. Rach dap et Xeo E. Lot n° 46. O. Lot n° 48	id	id	id
59	58	12 2e fille	id	8h 93a50	id	N. Lot n° 13 et 3e feuille. S. Lots 11 et 17 E. Lots 17, 16, 13 O. Lot 11 et 3e feuille.	id	id	id
60	59	17 2e fille	id	37h 76a00	R. H. cl.	N. Lots 12 et 16 S. Lots 11 27 et 18. E. Lots 18 et 16 O. Lots 11 et 12	id	id	id
78	83	9 6e fille	id	1h 72a00	id	N. Fleuve S. Fleuve E. Lot n° 8 O. Lot n° 10	id	id	id
82	90	51 5e fille	id	8h 90a50	id	N. Lots 50 et 52 S. Lots 1 et 92 E. Lots 81, 83, 80 79-57 O. Lots 1 et 50	id	id	id
84	92	10 6e fille	id	0h 17a00	R. H. cl. 1h 41a 00 2e 16a00	N. Fleuve S. id. E. Lot n° 9 O. Culao Tram Rach	id	id	id
90	97		id	20h 50a00	R. H. cl.	N. Fleuve S. id. E. id. O. Lot n° 9	id	id	id
1[illegible]4	193	48 3e fille	id	1h 80a00	Jardin 2e cl	N. Lot n° 45 S. Rach dap. E. Lot n° 47 O. Rach cai Trung	id	id	id
166	196	3 2e fille	id	3h 54a00	Jardin 1re cl.	N. 3e feuille et chemin S. Lots 12-57-14 E. Lots 14 16 et chemin O. Lot 12 et 3e feuille	id	id	id
166	197	14 2e fille	id	0h 99a50	Jardin 2e cl.	N. 3e fille et Bassac S. Chem. et lot 17 E. Lot 15 et Bassac O. Chemin d'An-lac tay	id	id	id
167	193	18 2e fille	id	19h 00a00	R. H. cl. 5h 00a00 1re cl. 14h00a00	N. Lots n° 17-14 S. Xeo et lot n° 19 E. Lots 19-20-16 O. Lots 27-1	id	id	id
174	210	15 2e fille	id	1h 94a00	Jardin 1re cl	N. Lot 14 et chemin S. Lot 21 et chemin E. Bassac O. Chemin	id	id	id
174	211	16 2e fille	id	12h 05a00	id	N. Lot 13 et chemin S. Lots 18-19-20 E. Lot 20 et chemin O. Lots 17 et 18	id	id	id

HÃY DÙNG PHÂN TRO HIỆU "CON CÁ"

THÌ HUÊ LỢI TĂNG BỘI PHẦN

91	100	61 le fil	Tran-v-Vang	1h 65 00	R. H. cl	N° Lots n° 58 et 59 S. Lots n° 62 et 63 E. Lot n° 60 O. Lot n° 2	Reçu au partage de Tran-thi Binh par transaction n° 2360 du 11 décembre 1918			Lots de partage du 19 octobre 1918 enregistré le 11 décembre 1918 sous n° 2361 et reçu par acte notarié n° 15 passé à Soctrang le 21 avril 1929. Enregistré à Cantho le 24 avril 1929 folio 10, case 6, volume 31. Tran van Vang inscrit sur lieu et place de son fils Tran-van-Luong mutation faite le 14 mai 19 9. Signé : kerjean.	
134	159	8	id	1h 22 00	R. H. cl	N° Rach Sap S. Lot n° 0 E. Lot n° 23 O. Rouge	id			id	
134	160	19 le fil	id	1h 41 00	id	N° Rach sop S. Lot n° 20 E. Route O. Lot n° 14	id			id	
161	193	39 le fil	Tran-v-Vang	1h 69 00	Jardin 1re cl	N. Rach cat Trung S. Lot n° 40 E. Aro nuong khai O. Lot n° 42	id			id	
161	191	43 le fil	id	1h 32 00	Jardin 2e cl	N° Rach cat Trung lot 14 S. Lots 48-47-4 E. Lots 45-46-4 41 O. Lot 48 et Rach cat trung	id			id	
161	191	42 le fil	id	1h 36 00	Jardin 1re cl	N. Rach cat trung S. lot n° 41 E. lot n° 39 O. lot n. 14	id			id	
176	213		id	1h 52 00	Jardin 2e cl.	N. Rach cat trung S. lot n° 42 E. lot n° 43 O. lot n° 45	id			id	
213	147	60 le fil	id	1h 47 00	Jardin 2e cl.	N. Aro Rach sap cat trung E. Aro et Rach cat trung. O. lot n° 61	id			id	
261	307	6 le fil	id	1h 17 50	R. H. cl	N. Village Ninh Thoi. S. lot n° 5. E. lot n° 8. O. lot n° 5.	id			id	
261	303	7 le fil	id	1h 2[illegible]	id	N. lot n. 8 et 6 [illegible] S. Village Ninh Thoi. E. lot n° 8 O. Village Ninh Thoi.	id			id	

Extrait ne pouvant tenir lieu en aucun cas pour le porteur de titre de propriété.

Bổn lục nầy chẳng thể làm bằng khoán được.

P. E. C.

Quittance N° ..... Soctrang, le 16 Octobre 1929.

Pour l'Administrateur.

Signé ILLISIBLE.

du .....

MISE A PRIX

Outre les charges, clauses et conditions énoncées au cahier des charges dressé par Me Louis Cade, Avocat-défenseur à Cantho, et déposé au Greffe du Tribunal civil de Soctrang, les enchères seront reçues sur les mises à prix suivantes fixées par le créancier poursuivant :

Premier lot : neuf cents piastres, ci.	900 $	00
Deuxième lot : trois cents piastres, ci.	300	00
Troisième lot : huit cents piastres, ci.	800	00
Quatrième lot : cinq cents piastres, ci	500	00
Cinquième lot deux mille neuf cents piastres, ci.	2900	00
Sixième lot : trois mille huite cents piastres, ci.	3800	00
Septième lot : deux mille deux cents piastres, ci.	2200	00
Huitième lot : huit cents piastres, ci.	800	00
Neuvième lot : deux mille piastres, ci.	2000	00
Dixième lot : deux mille cinq cents piastres, ci	2500	00
Onzième lot : deux cents piastres, ci.	200	00
Douzième lot : trois cents cinquante piastres, ci.	350	00
Treizième lot : cent piastres ci.	100	00
Quatorzième lot : mille neuf cents piastres ci.	1900	00
Quinzième lot deux cents piastres, ci.	200	00
Seizième lot : mille deux cents piastres, ci.	1200	00
Dix septième lot : deux cents piastres, ci.	200	00
Dix huitième lot : quarante piastres, ci	40	00
Dix neuvième lot : deux cents piastres ci.	200	00
Vingième lot : deux cents piastres, ci.	200	00
Vingt et unième lot : cinquante piastres, ci.	50	00
Vingt deuxième lot : cents cinquante piastres, ci.	150	00
Vingt troisième lot : soixante piastres, ci.	60	00
Vingt quatrième lot : deux cents piastres, ci.	200	00
Vingt cinquième lot : cinquante piastres, ci.	50	00
Vingt sixième et dernière lot : cent cinquante piastres, ci.	150	00

Faculté de réunions de lots

Après les adjudications partielles et sur la demande des acquéreurs, il sera procédé à la réunion de tous les lots pour en former un seul qui sera vendu sur la mise à prix égale au montant des adjudications réunies.

Si cette mise à prix est couverte, celui qui aura mis l'enchère sera déclaré adjudicataire, et dans le cas contraire, les adjudications partielles seront maintenues.

PURGE

Il est en outre déclaré, conformément aux dispositions de l'article 673 du Code de procédure civile, que tous ceux du chef desquels il pourrait être pris inscriptions d'hypothèques légales sur les immeubles saisis devront acquérir cette inscription avant la transcription du jugement d'adjudication.

Fait et redigé par Me Louis CADE Avocat-défenseur poursuivant et soussigné le 7 Juillet 1930.

l'Avocat-Défenseur,
signé : Louis CADE

S'adresser pour les renseignements : 1° A Me Louis CADE, Avocat-Défenseur poursuivant, demeurant à Cantho Ville. 2° Au Greffe du Tribunal de Soctrang où le cahier des charges est déposé.

Phỏng vấn Quan Trạng sư

LOJIS CADE, Ở CANTHO

Yết—thị

Định đến ngày thứ tư : Sáu tháng tám langsa năm một ngàn chín trăm ba mươi, nhằm ngày mười hai tháng sáu nhuận an nam năm Canh ngọ, lối bảy giờ rưỡi ban mai, tại tòa tập tụng tăng quyền tại Sốctrăng sẽ piao giá bán hai mươi sáu sở đất ruộng, viên lang và thổ trạch, đứng bộ tại làng An lạc tây, tổng Định tường hạt Soctrang.

Cho Lục-châu hay rằng :

Chiếu theo chỉ dụ của Thống đốc Nam-kỳ số 2299 đề ngày 1er Mai 1929, và lời nghị định của quan Chánh chủ tỉnh Cantho số 166 B. đề ngày 30 Avril 1929 có quan Thống-đốc Nam-kỳ phê chuẩn ngày 28 Mai 1929, số 1310; và y theo lời nài xin của M. Maurice Philippe Esquivillon, Chánh chủ tỉnh Cantho, thế mặt cho quan Thống đốc Nam-kỳ, và thế mặt cho những Công nho Quản hạt, địa hạt và công nho làng, mà xin thi hành biên tịch.

Có quan Trạng sư Louis Cade, ở Cantho giúp sức.

Chiếu theo tờ vi bằng biên tịch của ông Tran quan Cảnh, phó trưởng tòa của ông Phạm-thế-Kiệt ở tại Soctrang, đề ngày 28 octobre 1929, có truyền rao, úp bộ tại sở bách phân Cantho, ngày 13 Novembre 1929, số 42 và 43, tịch biên những đất kể trên đây của *M. Trần văn-Lương.* Tri Phủ hạng ba, Ký lục tại tỉnh Cantho, ở tại Châu thành Cantho,

Tờ giao kèo nầy có đọc theo phép tại phòng bán đất ngày 8 Janvier 1930, và cũng ngày nầy Tòa có lên án định đến ngày thứ tư 5 Mars 1930, bảy giờ rưỡi sớm mơi, sẽ đấu giá phát mãi những đất của M Trần văn Lượng.

Ngày 5 Mars 1930 bán đất không đặng vì có Trần văn Vàng, Trần-thị Trực và Nguyễn hữu Phú ngăn cảng.

Sự ngăn cảng năm nay đã có án Tòa trên, phòng thứ nhứt, tại Saigon, ngày 13 Juin 1930 cho phép tiếp theo sự thi hành bán đất, và Tòa tập tụng Soctrang có lên án hôm ngày 2 Juillet 1930, định đến ngày 6 Aout 1930, được phép bán những đất tịch đó.

Vì vậy :

Chiếu theo lời nài xin của M. *Laurette* Jean Simon Edgard thế quyền cho M. Maurice Philippe *Esquivillon* nói trên đây, định đến ngày 6 Août 1930, sẽ giao giá bán tại Tòa tập tụng Soctrang, nơi phòng giao giá, lối bảy giờ rưỡi ban mai, ai đầu cao giá thì mua được, những đất kể trên đây đều tọa lạc tại làng An lạc tây :

Sự giao giá

Ngoại trừ thuế, sở phí, các khoản, các đều giao kết trước định trong tờ giao kèo bán của quan Trạng sư Louis CADE, ở Cantho làm và nạp nơi Phòng điền án tòa hộ Soctrang, thì sự giao giá nầy người thi hành định như vầy :

Sở thứ nhứt : Chín trăm đồng bạc	900$	00
Sở thứ nhì : Ba trăm đồng bạc	300.	00
Sở thứ ba : Tám trăm đồng bạc	800.	00
Sở thứ tư : Năm trăm đồng bạc	500.	00
Sở thứ năm : Hai ngàn chín trăm đồng bạc	2900.	00
Sở thứ 6 : Ba ngàn tám trăm đồng bạc	3800	00
Sở thứ 7 : Hai ngàn hai trăm đồng bạc	2200	00
Sở thứ 8 : Tám trăm đồng bạc	800	00
Sở thứ 9 : Hai ngàn đồng bạc	2000	00
Sở thứ 10 : Hai ngàn năm trăm đồng bạc	2500	00
Sở thứ 11 : Hai trăm đồng bạc	200	00
Sở thứ 12 : Ba trăm năm chục đồng bạc	350	00
Sở thứ 13 : Một trăm đồng bạc	100	00
Sở thứ 14 : Một ngàn chín trăm đồng bạc	1900	00
Sở thứ 15 : Hai trăm đồng bạc	200$	00
Sở thứ 16 : Một ngàn hai trăm đồng bạc	1200	00
Sở thứ 17 : Hai trăm đồng bạc	200	00
Sở thứ 18 : Bốn chục đồng bạc	40	00
Sở thứ 19 : Hai trăm đồng bạc	200	00
Sở thứ 20 : Hai trăm đồng bạc	200	00
Sở thứ 21 : Năm chục đồng bạc	50	00
Sở thứ 22 : Một trăm năm chục đồng bạc	150	00
Sở thứ 23 : Sáu chục đồng bạc	60.	00
Sở thứ 24 : hai trăm đồng bạc	200.	00
Sở thứ 25 ; năm chục đồng bạc	50.	00
Sở thứ 26 và chót : một trăm năm chục đồng bạc.	150.	00

Đấu giá gộp

Trước hết đấu giá riêng từ sở, sau sẽ hiệp lại hai mươi sáu sở nói trên đây chung vô, và hiệp cộng các giá tiền đấu trước lại và lấy đó mà đấu tăng lên.

Chiếu theo điều 696 theo luật hộ, những người nào được úp bộ theo phép những đất tịch nầy thì xin úp trước ngày ghi án bán đất nầy.

Quan Trạng-sư Louis Cade đặt tờ yết thị nầy ngày 7 Juillet 1930.

Quan Trạng-Sư
Ký tên **Louis CADE**

Nếu quí khách muốn rõ việc bán đất đất, xin hãy đến :

1° Phòng văn Quang Trạng-sư Louis Cade ở tại châu thành Cantho,

2° Tại Phòng văn quan Chánh điền án tòa Sốctrăng.

Là chỗ có nạp tờ giao kèo bán mà coi.

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạn vốn 250 ngàn đồng
54 & 56, *đường Pellerin.* — SAIGON

Dây-thép số 748 — Dây thép tắc : CRÉDITANA

— Nhận lãnh tiền gởi không hạn-kỳ kêu là « *Comptes Courants de chèques* » bằng bạc *Đông-Pháp* hay là *tiền quan Langsa*, sanh lời 4 phần trăm (4%) mỗi năm.

— Nhận lãnh tiền gởi có sổ « TIẾT-KIỆM » bằng bạc *Đông-Pháp* hay là *tiền quan Langsa*, sanh lời đồng 5 phần trăm (5%) mỗi năm. Sổ nầy để cho người tiểu-tăng. Rút ra lúc nào cũng đặng và chẳng cần phải cho hay trước chi hết. Gởi vô bao nhiêu cũng nhận.

— Nhận lãnh tiền gởi có hạn-kỳ kêu là « *Dépôts Fixes* » cho lời 6 phần trăm (6%) mỗi năm nếu gởi một năm trọn. Khi hữu-sự xin rút ra trước hạn-kỳ cũng đặng, nhưng mà tiền lời lãnh 4 phần trăm (4%) mỗi năm, cũng như bạc gởi không hạn-kỳ vậy, tính từ ngày gửi cho tới bữa rút ra.

— Mua bán ngân phiếu (chèques) và lãnh gởi tiền qua Đại-Pháp theo tàu ở hay là bằng dây thép.

— Lãnh trả bạc tháng cho học-sanh Annam đương du-học bên Tây.

— Cho vay đặng giúp học-sanh muốn đi học thêm bên Pháp hay là Ngoại-quốc (Về cách thức cho vay, xin quí Đồng-bào đến thương nghị với Việt-Nam Ngân-Hàng).

— Cho vay có người đồng bảo lãnh chắc chắn và có đồ bảo-chứng bằng tại đó.

— Cho vay ở ngoại-quốc về hàng-hóa nhập cảng.

Công-ty VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG sẵn lòng mà chỉ cho quí đồng-bào biết rõ về công việc Nhà-Băng hay là Hàng buôn.

HUYNH-DINH-KHIÊM, *Danh-dự Hội-trưởng.*
TRAN-TRINH-TRACH, *Phó Danh-dự Hội-trưởng.*
TRƯƠNG-TẤN-VỊ, *Chánh Hội-trưởng, Bản Trị-sự.*
NGUYEN-TAN-VAN, *Quản-lý Hành-sự.*
NGO-TRUNG-TINH, Dr. TRAN-NHU-LAN, P. NGUYEN-VAN-THƠM
NGUYEN-HUU-DO và VO-HA-TRI, *Quản-lý.*

Pháp-Định Tổng-lý : **P. LÊ-VAN-GÔNG.**

NÊN BIẾT !!

NHÀ IN THƯỜNG-DUNG

LONGXUYÊN

In mau — giá rẻ — chữ tốt

Khắc con dấu và bản đồng, lãnh làm Quảng-cáo cho nhà buôn. — Đóng sách — Bán viết, mực, giấy, cho học trò

QUỐCSỬ TIỂU-THUYẾT — N° 37

Tác-giả : **Hồ BIỂU-CHÁNH**

HỒI THỨ MƯỜI MỐT

Ngô-ngự-Sử nhìn mặt phát nghi
Thân Công tử đọc thi sanh cảm

— Tôi muốn hỏi ông nhiều chuyện dài dài, nhưng trước hết tôi xin mời ông hãy dùng rượu thịt với tôi đã.

— Tôi biết rồi, Trang-sĩ đọc đi. Ấy là vì Trang-sĩ không có anh em, trang-sĩ sợ làm con nuôi tôi, phải đổi họ lại, thì không còn ai mà nối tông môn của trang-sĩ, có phải như vậy hay không ? Xin trang-sĩ đừng ngại điều ấy. Tôi không nỡ ép như vậy đâu. Dầu trang-sĩ có ưng làm con nuôi tôi, tôi cũng không dám biểu đổi họ đâu mà sợ.

— Làm thượng-quan, việc thượng-quan tính đây là việc quan-hệ lắm. Và tôi quê quán ở Sơn-Tây, mồ mả ông bà đều ở đó, nếu tôi làm con nuôi thượng quan thì tôi làm sao mà viếng thăm mồ mả cho được.

— Ôi ! Việc ấy có chi mà gọi là quan hệ. Trang sĩ ở đây, ngày nào muốn viếng mồ mả thì tôi cho quân đưa đi. Đi ít ngày rồi tới lại có cang chi mà sợ.

— Xin thượng quan cho phép tôi suy nghĩ rồi ngày mai tôi sẽ trả lời.

— Được.

Mãng tiệc rồi, quan Chánh-sứ dạy quân hầu dọn thư phòng để cho Thanh-Tòng nghỉ ngơi.

Đêm ấy Thanh-Tòng nằm suy nghĩ, nếu mình ham sung sướng, cứ ở đây làm con nuôi người ta, thì làm sao lên Cao-Bằng thọ hình theo như chiếu của vua cho được. Mà mình qua Thái-Nguyên là có ý tìm nàng Lệ-Bích. Nếu mình không ở đây thì làm sao mà tìm.

Chàng suy tới nghĩ lui hoài, đến sáng bữa sau chàng mới nhứt định chịu ở làm con nuôi quan Chánh-sứ Huỳnh như-Hào, đặng có sai Tô-Hộ đi khắp đạo Thái-Nguyên mà tìm Lệ-Bích. Chàng tính nếu tìm không được, thì chàng sẽ giả chước về Sơn-Tây thăm mồ mả, rồi chàng thoát thân mà lên Cao-Bằng, có lẽ cũng không khó gì. Chàng kêu Tô-Hộ vào thư phòng mà tỏ ý ấy cho nó nghe. Tô-Hộ khen chước hay và khuyên Thanh-Tòng nên ở đây đặng cho nó đi đạo chơi mà thám dò tin tức trong đạo.

Huỳnh-như-Hào hay Thanh-Tòng không ở làm con nuôi, thì ông bà đều mừng rỡ, đạy phải kêu bằng cha mẹ và truyền hết thảy trong nhà phải xưng hô Thanh-Tòng là công tử.

Ông đàm luận văn-chương chơi với chàng, ông thấy học thức của chàng rộng-rãi, câu văn của chàng tao nhã, thì ông càng lấy làm kỳ, không dè con nhà lê thứ, tuổi chưa đầy hai mươi, mà lại có tài văn võ lưỡng toàn như thế, bởi vậy ông càng thêm ái mộ, coi như vàng như ngọc.

Thanh-Tòng ở yên rồi, bèn xuất Tô-Hộ giả chước đi chơi đặng rảo khắp thôn lân mà tìm nàng Lệ-Bích. Chàng thường bữa cũng hay đi săn bắn, đặng dò la coi hoặc may có nghe tin tức chi hay không. Ở đã trót một năm, tìm đã khắp hết thôn xả, mà không thấy dạn, lại cũng không nghe tin Lệ-Bích chút nào. Thanh-Tòng thất chí ngã lòng, phần thì nhớ mẹ thương cha, phần thì uất tình ức dạ, bởi vậy ngoài mặt chàng giả làm vui, mà trong trí thì như dại như ngây, không còn kể chi cái thân nữa.

Một buổi trưa, Thanh-Tòng đi săn bắn về, chàng bước vào phủ thì thấy cha nuôi đương ngồi nói chuyện với một người khách, tóc râu bạc trắng, ý phục đoan trang, nhằm tướng mạo không phải là một người tầm thường. Thanh-Tòng làm lễ cha nuôi rồi làm lễ luôn người khách nữa.

Quan Chánh-sứ thung dung nói với Thanh-Tòng rằng : « Cụ lớn đây qui danh là Ngô-sĩ Liên, hồi trước làm quan đến chức Đề-sát Ngự-sử. Vì cụ lớn muốn dưỡng nhàn, nên mấy năm nay xin hưu trí về ở bên đạo Hưng-Hóa. Cụ lớn qua đây thăm cha. »

Ông Ngô-sĩ-Liên ngày trước vẫn là bạn tao-đàn của ông Thân-nhơn-Trung nói chuyện với con, thường hay khen ông Sĩ-Liên văn hay học rộng. Thanh-Tòng tuy chưa gặp mặt ông Ngô-sĩ-Liên lần nào, nhưng mà chàng đã có biết danh ông lâu rồi, bởi vậy vừa nghe nói tên ông, thì chàng lật-đật vén tay áo lễ mộ lần nữa và nói rằng : « Tiểu sanh vì không biết, nên không trọn lễ với thượng quan ; vậy ngửa mong thượng quan xá tội. »

Ông Ngô-sĩ-Liên gạc đầu đáp lễ, mà mắt ngó Thanh-Tòng trân trân, làm cho chàng ái ngại hết sức. Ông ngó một hồi rồi ông mới day qua mà hỏi ông Huỳnh như-Hào rằng :

— Thư sanh đây là ai ?

Còn nữa

GIÀY ĐÀN-BÀ đủ mọi kiểu, mốt mới, rất lịch-sự

Phimá Phimá

Đồ may mặc cho con nít

THANG-LONG

số 20 đường Sabourain, Saigon

NGUYÊN-CHI-HOA

số 83 đường Catinat, Saigon

SAIGON — IMPRIMERIE THANH THI-MAU

Le Gérant : NGUYỄN VAN SAM